UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

NGUYỄN THỊ NHẬT HẰNG (Chủ biên)
VŨ TRƯƠNG THẢO SƯƠNG - HUỲNH HỒNG HẠNH - VÕ THỊ HẢI CHI
ĐẶNG KIM ANH - NGUYỄN TRÍ - PHAN THANH BẰNG

TÀI LIỆU GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

TỈNH BÌNH DƯƠNG

LỚP 12

Hướng dẫn sử dụng tài liệu

Mỗi hoạt động trong tài liệu đều được chỉ dẫn bằng một kí hiệu. Thầy cô sẽ hướng dẫn các em trải nghiệm theo những chỉ dẫn này. Các em cũng có thể theo các kí hiệu chỉ dẫn để trải nghiệm.



KHỞI ĐỘNG

Học sinh được định hướng vào chủ đề sẽ học.



HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Học sinh khám phá được kiến thức, kinh nghiệm mới dựa trên kiến thức, kinh nghiệm đã có.



LUYỆN TẬP/ THỰC HÀNH, TRẢI NGHIỆM

Học sinh sử dụng kiến thức, kinh nghiệm đã tiếp thu được để giải quyết các vấn đề, tình huống,...
nhằm khắc sâu kiến thức, hình thành kĩ năng.



VẬN DỤNG

Học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào thực hành giải quyết các vấn đề của thực tế đời sống để phát triển năng lực và phẩm chất, tình yêu quê hương.

Hãy giữ gìn tài liệu để dành tặng các em học sinh lớp sau!

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh thân mến!

Ngày 01/01/1997, tỉnh Sông Bé được chia tách thành hai tỉnh Bình Dương và tỉnh Bình Phước. Trải qua hơn 25 năm xây dựng và phát triển, kế thừa những thành quả và nối tiếp những tư tưởng nhạy bén cùng những quyết sách mang tính đột phá của Đảng bộ tỉnh Sông Bé, các thế hệ lãnh đạo Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bình Dương bước vào thực hiện công cuộc kiến thiết, xây dựng quê hương với một tinh thần năng động, sáng tạo, phát huy mọi nguồn lực, đặc biệt là đón làn sóng đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước đến đầu tư phát triển địa phương.

Trong thời gian qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bình Dương đã không ngừng nỗ lực, bền bỉ phấn đấu, tìm cách bứt phá đi lên. Bình Dương đã phát huy lợi thế về vị trí địa lý, nguồn lực sẵn có để tạo lập môi trường hấp dẫn thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế theo hướng hiện đại, khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển. Từ một tỉnh thuần nông, Bình Dương đã chuyển mình, vươn lên trở thành một tỉnh phát triển, có tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa cao trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Xác định đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho thế hệ tương lai, Bình Dương đã có những bước đi chiến lược hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện công tác giáo dục đào tạo (GDĐT). Trong suốt chặng đường phát triển, ngành Giáo dục đã không ngừng đổi mới, chất lượng GDĐT ngày càng được nâng lên đáp ứng kỳ vọng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh nhà.

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, *Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Dương* được biên soạn hướng đến mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực cho các em. Với mỗi chủ đề, các hoạt động học tập của học sinh được thực hiện lựa chọn đưa vào tài liệu sẽ đồng hành cùng các em trong việc tìm hiểu về vùng đất và con người Bình Dương.

Nội dung tài liệu được thiết kế theo chủ đề, dựa trên những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp… của địa phương tỉnh Bình Dương. Mỗi chủ đề được xây dựng theo một cấu trúc thống nhất, thể hiện được sự sáng tạo và gợi mở về nội dung các chủ đề; khơi gợi nguồn cảm hứng tự học, tự hoàn thiện, sự sáng tạo trong quá trình dạy và học, rèn luyện kỹ năng, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống,...

Khi tham gia các hoạt động học tập trong *Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Dương,* các em sẽ càng yêu quý, tự hào; hiểu biết sâu sắc hơn về nơi mình đang sinh sống, tự bồi dưỡng tình yêu quê hương cũng như phát huy ý thức trách nhiệm công dân trong việc góp phần xây dựng quê hương Bình Dương ngày càng giàu đẹp và hiện đại.

Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Dương lớp 12 được đưa vào giảng dạy, học tập từ năm học 2024-2025. Chúc các em có nhiều trải nghiệm thú vị với từng chủ đề và thành công trong học tập!

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MỤC LỤC

Chủ đề 1. Phát triển đô thị ở tỉnh Bình Dương 5
- Khởi động 6
- Hình thành kiến thức 6
- Luyện tập 16
- Vận dụng 16

Chủ đề 2. Khái quát văn học Bình Dương sau năm 1975 17
- Khởi động 17
- Hình thành kiến thức 17
- Luyện tập 28
- Vận dụng 28

Chủ đề 3. Chuyển dịch và tái cơ cấu kinh tế tỉnh Bình Dương 29
- Khởi động 29
- Hình thành kiến thức 29
- Luyện tập 45
- Vận dụng 45

Chủ đề 4. Định hướng lĩnh vực nghề nghiệp phù hợp nhu cầu sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Bình Dương 46
- Khởi động 46
- Hình thành kiến thức 47
- Luyện tập 54
- Vận dụng 54

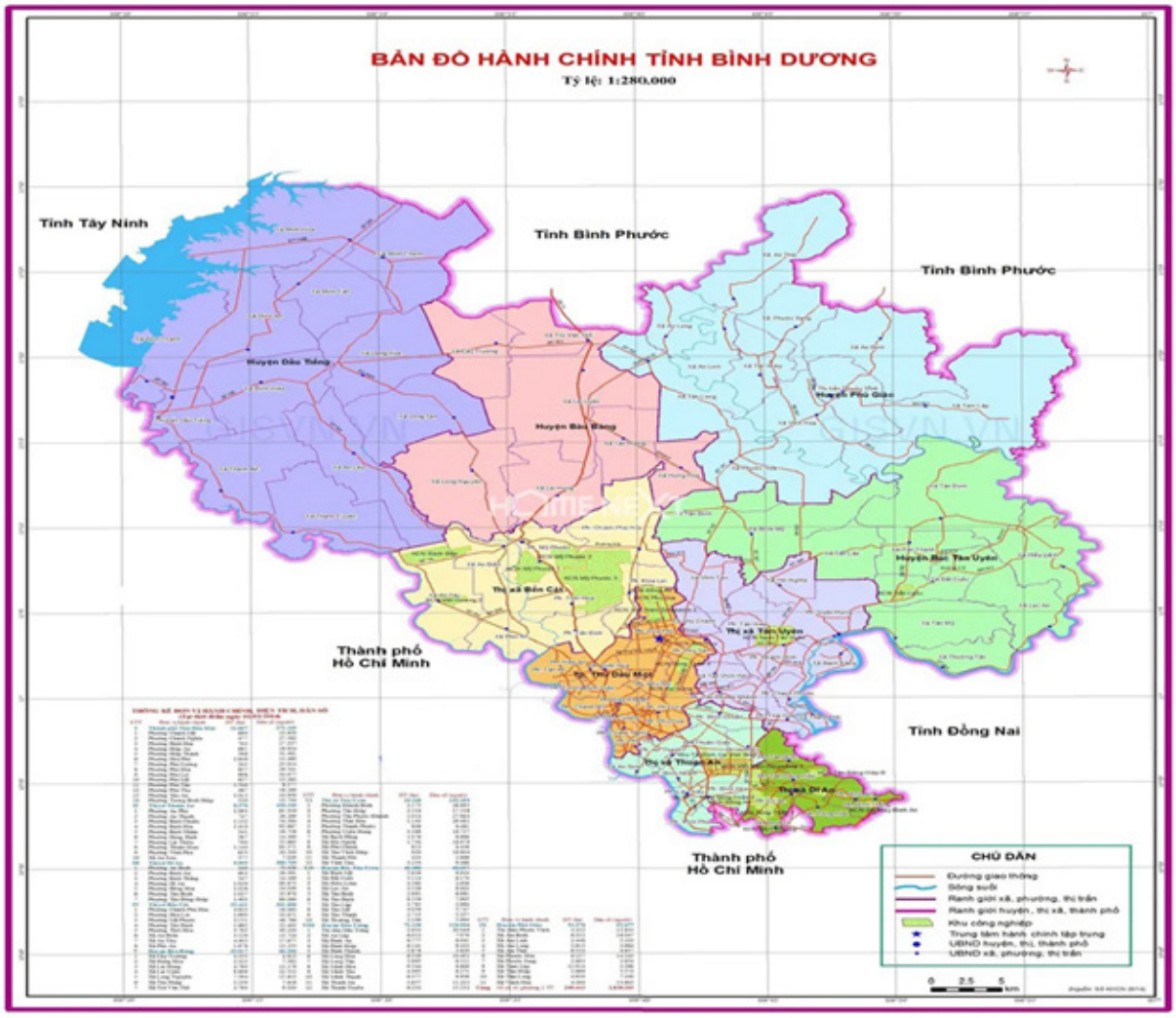
Chủ đề 5. An sinh xã hội tỉnh Bình Dương 55
- Khởi động 55
- Hình thành kiến thức 55
- Luyện tập 66
- Vận dụng 66

CHỦ ĐỀ 1

PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG

Sau chủ đề này, em sẽ:

- Trình bày được quá trình phát triển đô thị ở tỉnh Bình Dương.
- Nêu được tác động của đô thị đến phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương.
- Tự hào và có ý thức, góp phần vào công cuộc đổi mới ở địa phương và đất nước.



Hình 1.1: Bản đồ hành chính tỉnh Bình Dương (cập nhật mới nhất năm 2020) (Ảnh tư liệu)

KHỞI ĐỘNG



Hình 1.1 (Nguồn: lao dong.vn)



Hình 1.2 (Nguồn: baobinhduong.vn)

Quan sát hình 1.1 và hình 1.2:

1. Cho biết tên công trình được đề cập trong mỗi hình.

2. Giới thiệu đôi nét về sự đóng góp của các công trình này đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

I. PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG

1. Giai đoạn từ năm 1997 đến năm 2010

Sau khi được thành lập, với những tiền đề sẵn có, tỉnh Bình Dương đã phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội. Song song với phát triển kinh tế, Bình Dương nhanh chóng quy hoạch, xây dựng và mở rộng hệ thống đô thị. Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần VI (1997) đã định hướng: *"Tiếp tục hoàn thành quy hoạch hệ thống đô thị trong tỉnh; kiên quyết quản lý đất đai, cải tạo và xây dựng thị xã và các trị trấn theo quy hoạch và tiêu chuẩn. Khẩn trương cải tạo, mở rộng, nâng cấp thị xã và các thị trấn hiện có. Nâng cấp một số phường, thị trấn và huyện lỵ, nhất là ở phía Nam của tỉnh làm chức năng trung tâm kinh tế - xã hội của huyện, tạo thế liên hoàn trong hệ thống đô thị"*[(1)].

[(1)] *Đảng bộ tỉnh Bình Dương (1998), Văn kiện đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VI, Bình Dương, tr.46.*

Trên cơ sở đó, Bình Dương tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng; quy hoạch lại nông thôn, chỉnh trang đô thị; xây dựng và mở rộng các khu liên hợp công nghiệp - đô thị - dịch vụ; tiến hành quy hoạch xây dựng nhiều khu đô thị kiểu mẫu. Năm 2007, thị xã Thủ Dầu Một được công nhận là đô thị loại III[2] và đến năm 2010, các huyện Thuận An và Dĩ An được công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV[3]. Dân số đô thị của Bình Dương tăng nhanh. Năm 2010, tỷ lệ dân số đô thị của Bình Dương đạt 31,7%. Đô thị Bình Dương không ngừng phát triển. Năm 2011, tỉnh Bình Dương có 03 thị xã (Thủ Dầu Một, Thuận An, Dĩ An), 04 huyện (Tân Uyên, Phú Giáo, Bến Cát, Dầu Tiếng), 26 phường, 5 thị trấn và 60 xã.

Em có biết?

Năm 1999, Thủ tướng Phan Văn Khải ký Nghị định 58/1999/NĐ-CP ngày 23 tháng 07 năm 1999, điều chỉnh địa giới hành chính, tái lập các huyện Dầu Tiếng, Phú Giáo, Dĩ An:

Tái lập huyện Dầu Tiếng trên cơ sở 72.010ha diện tích tự nhiên và 82.787 nhân khẩu của huyện Bến Cát.

Tái lập huyện Phú Giáo trên cơ sở 53.861ha diện tích tự nhiên và 58.207 nhân khẩu của huyện Tân Uyên.

Tái lập huyện Dĩ An trên cơ sở 5.735ha diện tích tự nhiên và 90.455 nhân khẩu của huyện Thuận An.

Như vậy, năm 2000, tỉnh Bình Dương có 01 thị xã (Thủ Dầu Một) và 6 huyện (Tân Uyên, Phú Giáo, Bến Cát, Dầu Tiếng, Thuận An, Dĩ An). Năm 2011, các huyện Dĩ An, Thuận An trở thành thị xã.

(Nguyễn Văn Hiệp (chủ biên), Lịch sử tỉnh Bình Dương, tập 4, "Sông Bé - Bình Dương từ 1975 đến 2020", tr.122)

Quá trình phát triển đô thị ở tỉnh Bình Dương diễn ra với tốc độ nhanh. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật của các đô thị dần hoàn thiện, tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Năm 2010, tỉnh Bình Dương đã có 28 khu công nghiệp và 8 cụm công nghiệp, 86 chợ, 7 trung tâm thương mại, 10 siêu thị kinh doanh tổng hợp và 11 siêu thị chuyên doanh phân bố tập trung ở thị xã Thủ Dầu Một và các thị trấn trung tâm các huyện Dĩ An, Thuận An, Bến Cát.

[2] *Quyết định số 115/BXD ngày 23/1/2007 của Bộ Xây dựng.*
[3] *Quyết định số 858/QĐ-BXD và 859/QĐ-BXD ngày 23/9/2010 của Bộ Xây dựng.*



Hình 1.3: Siêu thị AEON MALL Bình Dương (Ảnh tư liệu)

Bảng 1.1. Thống kê chợ trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2010

Địa bàn	Số xã, phường, thị trấn	Số chợ hiện có	Bán kính phục vụ (km)
Thị xã Thủ Dầu Một	14	13	1,47
Huyện Thuận An	10	19	1,19
Huyện Dĩ An	07	14	1,17
Huyện Tân Uyên	22	13	3,88
Huyện Phú Giáo	11	06	5,37
Huyện Bến Cát	15	13	3,78
Huyện Dầu Tiếng	12	08	5,36
Tổng	**91**	**86**	**3,16**

(Nguồn: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương, 2011, Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến năm 2020, ban hành kèm Quyết định số 4141/QĐ-UBND, tr.5)

1. Căn cứ vào thông tin mục 1, em hãy cho biết đô thị của tỉnh Bình Dương hình thành và phát triển như thế nào?

2. Căn cứ vào bảng 1.1 và thông tin mục 1, việc hình thành các khu công nghiệp, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ,... đã có những đóng góp gì cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương?

2. Giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2020

Với việc thành lập mới các thị xã, thị trấn, mở rộng đô thị Thủ Dầu Một, không gian đô thị của tỉnh Bình Dương ngày càng phát triển. Năm 2015, Bình Dương là một trong những tỉnh có tỷ lệ phát triển đô thị cao của cả nước (76,9%), diện tích đất đô thị chiếm 15% (40.251ha)[4]; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp là 60,3% - 37% - 2,7%[5]. Mật độ dân cư trong các đô thị ngày càng tăng, số lượng lao động trong ngành công nghiệp - dịch vụ chiếm tỷ trọng cao. Cuối năm 2020, tỉnh Bình Dương có 03 thành phố (Thủ Dầu Một, Thuận An, Dĩ An), 02 thị xã (Tân Uyên, Bến Cát), 04 huyện (Bắc Tân Uyên, Bàu Bàng, Dầu Tiếng, Phú Giáo), 45 phường, 05 thị trấn và 41 xã.

Đến năm 2023, Bình Dương là địa phương có tỷ lệ đô thị hóa cao (84%), đứng hàng thứ hai của cả nước (sau Thành phố Đà Nẵng). Bên cạnh đó, Bình Dương đã cơ bản đạt các tiêu chí quan trọng về đô thị. Dân số đông với mật độ cao, nhất là các khu vực thành phố, thị xã, thị trấn. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp của tỉnh đã tăng từ 88,93% năm 2011 lên 95% năm 2020. Đồng thời với đó là hệ thống hạ tầng đô thị khá hiện đại, cả về hạ tầng văn hóa - xã hội và hạ tầng kinh tế - kỹ thuật, trong đó có sự phát triển mạnh mẽ của hạ tầng về giao thông và truyền thông. Đó còn là vai trò trung tâm kinh tế, văn hóa của địa phương trong cả vùng và khu vực. Bình Dương đã đô thị hóa khá nhanh và trên tổng thể, địa phương đã là một đô thị theo các tiêu chí và đặc trưng của đô thị Việt Nam.

Em có biết?

Từ tháng 5/2012, thị xã Thủ Dầu Một đã chuyển thành thành phố Thủ Dầu Một. Cuối năm 2013, chia huyện Tân Uyên thành thị xã Tân Uyên và huyện Bắc Tân Uyên; chia huyện Bến Cát thành thị xã Bến Cát và huyện Bàu Bàng. Tháng 1/2020, hai thị xã Thuận An và Dĩ An được công nhận là hai thành phố.

(Nguyễn Văn Hiệp (chủ biên), Lịch sử tỉnh Bình Dương, tập 4, "Sông Bé - Bình Dương từ 1975 đến 2020", tr.122)

[4, 5] Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương, 2015, Báo số tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016, số 175/BC-UBND, ngày 24/11/2015, tr.4, tr.1.

Bảng 1.2. Quy mô dân số phân bố theo đô thị ở tỉnh Bình Dương năm 2020

STT	Đô thị	Quy mô dân số (người)
1	Thành phố Thủ Dầu Một	340.431
2	Huyện Bàu Bàng	116.794
3	Huyện Dầu Tiếng	119.654
4	Thị xã Bến Cát	341.557
5	Huyện Phú Giáo	103.203
6	Thị xã Tân Uyên	466.053
7	Thành phố Dĩ An	497.193
8	Thành phố Thuận An	620.426
9	Huyện Bắc Tân Uyên	80.202

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Bình Dương năm 2021, tr.66)

Chất lượng đô thị của tỉnh không ngừng được nâng lên. Tỉnh Bình Dương có thành phố Thủ Dầu Một là đô thị loại I (năm 2017)[6] và thành phố Dĩ An là đô thị loại II (năm 2023)[7], thị xã Bến Cát được công nhận là đô thị loại III (năm 2018)[8]. Các thành phố Thuận An và Tân Uyên đang nỗ lực phấn đấu trở thành đô thị loại II



Hình 1.4: Một góc thành phố Thủ Dầu Một
(Ảnh tư liệu)



Hình 1.5: Cổng chào thành phố Dĩ An
(Ảnh tư liệu)

[6] Quyết định số 1959/QĐ-TTg ngày 06/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận thành phố Thủ Dầu Một là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Dương.
[7] Quyết định số 296/QĐ-TTg ngày 27/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận thành phố Dĩ An là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Bình Dương.
[8] Quyết định số 1503/QĐ-BXD ngày 20/11/2018 của Bộ Xây dựng.

Em có biết?

Quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2020, Bình Dương phải đảm bảo phát huy được vai trò, vị thế của tỉnh luôn là một trong những địa phương phát triển năng động nhất của khu vực phía Nam và cả nước; xây dựng tỉnh Bình Dương phát triển thịnh vượng; đô thị Bình Dương văn minh, giàu đẹp, thông minh.

Nghị quyết số 725/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 15 về việc thành lập thành phố Tân Uyên thuộc tỉnh Bình Dương có hiệu lực từ ngày 10/4/2023. Theo đó, thành lập thành phố Tân Uyên trên cơ sở toàn bộ 191,76 km2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 466.053 người của thị xã Tân Uyên thuộc tỉnh Bình Dương.

Nghị quyết số 1012/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 15 về việc thành lập phường An Điền, phường An Tây thuộc thị xã Bến Cát và thành lập thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương có hiệu lực từ ngày 01/5/2024:

a) Thành lập phường An Điền trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên là 31,22km2 và quy mô dân số là 25.363 người của xã An Điền.

b) Thành lập phường An Tây trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên là 44,01km2 và quy mô dân số là 41.917 người của xã An Tây.

Thành lập thành phố Bến Cát trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên là 234,35km2 và quy mô dân số là 364.578 người của thị xã Bến Cát thuộc tỉnh Bình Dương.

Như vậy, năm 2024, tỉnh Bình Dương có 05 thành phố, 04 huyện, với 47 phường, 05 thị trấn và 39 xã.



Hình 1.6: Một góc thành phố Tân Uyên (Nguồn: Trung tâm VHTT và TT thành phố Tân Uyên cung cấp)



Hình 1.7: Đô thị Thuận An (Nguồn: lao dong.vn)

?

1. Căn cứ vào thông tin mục 2, em hãy cho biết tỉnh Bình Dương hiện nay có những thành phố trực thuộc nào và đạt tiêu chuẩn đô thị loại mấy?

2. Việc phát triển đô thị có vai trò quan trọng như thế nào đối với tỉnh Bình Dương?

II. TÁC ĐỘNG CỦA ĐÔ THỊ ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH BÌNH DƯƠNG

1. Kinh tế

Đô thị phát triển góp phần làm cho cơ cấu kinh tế tỉnh Bình Dương chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Kinh tế công nghiệp và dịch vụ trên địa bàn tỉnh phát triển với tốc độ nhanh, quy mô sản xuất lớn, thu hút hàng nghìn doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư kinh doanh. Năm 2020, Bình Dương là một trong ba địa phương thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt trên 35 tỷ đô la Mỹ (sau Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội). Đã có 65 quốc gia và vùng lãnh thổ đăng ký đầu tư tại Bình Dương, trong đó Nhật Bản, Đài Loan, Singapore, Hàn Quốc,… có tổng vốn đầu tư chiếm hơn 75% tổng vốn đầu tư toàn tỉnh. Nhật Bản là quốc gia đứng đầu với 317 dự án có tổng số vốn đăng ký hơn 5,6 tỷ đô la Mỹ, chiếm 16,1% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Nhiều dự án đầu tư lớn của các tập đoàn nổi tiếng trên thế giới đã đầu tư vào Bình Dương như: Tokyu Nhật Bản, Procter & Gamble (P&G), Kumho, SCG Siam Cement, Uni-President, Maruzen foods,… Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tỉnh Bình Dương vào cuối năm 2023 tăng 4,9% so với năm 2022; tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng gần 6%, nâng thu nhập bình quân đầu người lên 172 triệu đồng, so với mức 166 triệu đồng trong năm 2022[9]. Với kết quả đó, Bình Dương không chỉ vươn lên dẫn đầu so với các tỉnh thành thuộc Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam mà còn vượt lên đứng đầu mức thu nhập bình quân đầu người cả nước (gấp 1,7 lần). Các lĩnh vực thương mại, nhất là thương mại điện tử, dịch vụ công, dịch vụ phục vụ sản xuất, sinh hoạt, tiêu dùng ngày càng phát triển mạnh mẽ, hiện đại.

Em có biết?

Năm 2023, các khu công nghiệp đã thu hút được 6.033 tỷ đồng vốn đầu tư trong nước, 1,22 tỷ đôla Mỹ vốn đầu tư nước ngoài với 3.112 dự án còn hiệu lực, bao gồm 2.433 dự án có vốn đầu tư nước ngoài và 679 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký 93,796 tỷ đồng.

Hiện nay, tỉnh tiếp tục quy hoạch phát triển thêm 08 khu công nghiệp trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên, Dầu Tiếng và Phú Giáo; xây dựng khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp khoa học công nghệ của Becamex; phát triển mô hình khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ gắn với các đầu mối giao thông quan trọng như cao tốc Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Vành đai 4.

(Hội nghị Tổng kết hoạt động khu công nghiệp năm 2023, triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương (https://kcn.binhduong.gov.vn/) ngày 15/3/2024).

Từ năm 2019 - 2023, Bình Dương liên tục được vinh danh là một trong 21 địa phương có chiến lược phát triển Thành phố thông minh tiêu biểu của thế giới (Smart21); được Diễn đàn ICF vinh danh TOP7, là một trong 07 cộng đồng có Chiến lược phát triển thông minh tiêu biểu trên thế giới trong ba năm liên tiếp (2021, 2022 và 2023).

[9] *https://baoxaydung.com.vn/binh-duong-nam-2023-grdp-binh-quan-dat-172-trieu-dong-367517.*



Hình 1.8: Thành phố thông minh Bình Dương (Nguồn: baobinhduong.vn)

Em có biết?

Tỉnh Bình Dương đã có bước chuyển mình mạnh mẽ và trở thành một trong những trung tâm phát triển năng động của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Bình Dương đã thực hiện một loạt các dự án quan trọng như: Khu Liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị với tổng diện tích 4.196 ha, trong đó: 1.000 ha Trung tâm đô thị với Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương; một số tuyến giao thông huyết mạch như đường Mỹ Phước - Bàu Bàng; nâng cấp đường ĐT 743 đoạn từ miếu Ông Cù đến cầu vượt Sóng Thần và nhánh rẽ cầu vượt Sóng Thần; mở rộng Quốc lộ 13; đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng…; nhiều khu nhà ở chất lượng cao, trung tâm thương mại, như: Trung tâm Thương mại Thế giới, Sora Garden, Midori Park, Suncasa,... đã góp phần tạo sức lan tỏa cho khu vực, nâng cao chất lượng đô thị, nhiều lựa chọn tốt về chất lượng cuộc sống cho người dân.

(Cục Thống kê Bình Dương (2020), Bình Dương, con số và sự kiện 10 năm 2011 - 2020, tr.40).

?

1. Đô thị phát triển có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển kinh tế tỉnh Bình Dương?

2. Nêu kết quả đạt được trong công cuộc xây dựng và phát triển đô thị của tỉnh Bình Dương.

2. Xã hội

Sự thu hút lực lượng lao động từ nông thôn lẫn đô thị ở nhiều địa phương trên cả nước tập trung về tỉnh Bình Dương là rất lớn, tạo nên vị thế hiện đại và năng động của khu vực đô thị nơi đây. Cơ cấu lao động chuyển dịch khá nhanh theo hướng giảm tỉ trọng nông - lâm - ngư nghiệp, tăng tỉ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ.

Bảng 1.3. Lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế thời điểm 01/7 hàng năm

Thời điểm	2011	2015	2016	2020
Tổng số lao động (1.000 lao động)	**1.079,2**	**1.349,1**	**1.395,0**	**1.671,4**
Cơ cấu lao động ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản (%)	11,07	6,90	6,49	5,20
Cơ cấu lao động ngành công nghiệp và xây dựng (%)	65,36	68,70	68,99	70,60
Cơ cấu lao động ngành dịch vụ (%)	23,57	24,40	24,52	24,20

(Nguồn: Cục Thống kê Bình Dương (2020), Bình Dương, con số và sự kiện 10 năm 2011 - 2020, tr.32).

Quá trình phát triển đô thị ở Bình Dương đã nâng cao đời sống của người dân cả trên phương diện vật chất lẫn tinh thần. Thu nhập bình quân đầu người (GRDP) ở Bình Dương tăng liên tục ở mức cao, góp phần ổn định công ăn việc làm và tạo việc làm tăng thêm cho người dân đô thị.

Nếp sống đô thị văn minh, hiện đại ngày càng phổ biến trong các đô thị ở Bình Dương. Đời sống văn hóa tinh thần các mặt của người dân được phát triển. Giáo dục, y tế, và các dịch vụ đô thị phục vụ cư dân ngày càng tốt hơn.

Em có biết?

Theo Đề án quy hoạch ban hành năm 2023 của tỉnh Bình Dương, đến năm 2025, tỉ lệ đô thị hóa sẽ đạt khoảng 85%, hoàn thành 100% các quy hoạch có quy hoạch chung đô thị. Đến năm 2030, tỉ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế đạt lớn hơn hoặc bằng 91,3%, tỉ lệ phi nông nghiệp nội thành, nội thị, thị trấn và phường đạt lớn hơn hoặc bằng 98,1%, tỉ lệ đô thị hóa đạt 90%. Trong khi đó, tỉ lệ đô thị hóa của cả nước chỉ mới dừng lại ở khoảng 42 - 43%, dự kiến đến năm 2025 sẽ là 45% và năm 2030 là 50%.

(Nguồn: https://socongthuong.binhduong.gov.vn/xem-chi-tiet/tinh-binh-duong-tap-trung-xay-dung-phat-trien-he-thong-o-thi-ben-vung-va-dong-bo)

3. Một số định hướng phát triển đô thị của tỉnh Bình Dương trong tương lai

a. Hạn chế và thách thức

Bên cạnh những chuyển biến tích cực, quá trình phát triển đô thị ở tỉnh Bình Dương cũng đặt ra nhiều vấn đề khó khăn cho chính quyền tỉnh như: phân hóa giàu - nghèo sâu sắc,

bùng nổ dân số ở các đô thị, tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng nghiêm trọng, mất an ninh trật tự, nhiều công trình chưa tương xứng với mức độ phát triển của đô thị, nhất là các công trình đặc thù như nhà văn hóa, sân vận động, viện bảo tàng,... số lượng công viên công cộng còn ít, vỉa hè nhỏ, cây xanh đơn điệu.

Tại các đô thị lớn, vẫn chưa có những công trình công cộng thiết yếu như bãi đỗ xe, nhà vệ sinh công cộng, các kiến trúc công mang tính biểu tượng của đô thị như quảng trường, tượng đài, nhà hát lớn,…

b. Một số định hướng phát triển đô thị của tỉnh Bình Dương

- Tiến tới hình thành hệ thống đô thị tăng trưởng xanh, thông minh và bền vững. Mục tiêu đến năm 2030, Bình Dương trở thành đô thị thông minh, là trung tâm công nghiệp hiện đại và là địa phương đi đầu cả nước về đổi mới sáng tạo.

- Có cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội phù hợp, hiện đại, môi trường và chất lượng sống tốt

- Có khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu, kiến trúc đô thị tiên tiến và bản sắc

- Có vị thế quan trọng trong mạng lưới đô thị của vùng với lợi thế cạnh tranh cao trong phát triển kinh tế - xã hội

- Hình thành văn hóa đô thị văn minh, hiện đại, giàu bản sắc với các tầng lớp công dân đô thị gương mẫu chấp hành pháp luật, biết giữ gìn vệ sinh chung, ứng xử văn minh lịch sự nơi công cộng, sống có trách nhiệm với cộng đồng, nghĩa tình, thân thiện, hiếu khách,…

?

1. Phân tích những hạn chế và thách thức của quá trình phát triển đô thị ở tỉnh Bình Dương trong hội nhập quốc tế.

2. Em hãy nêu một vài định hướng về phát triển đô thị của tỉnh Bình Dương trong tương lai.

LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH, TRẢI NGHIỆM

1. Nêu và nhận xét những thành tựu tiêu biểu trong quá trình phát triển đô thị ở tỉnh Bình Dương.

2. Sưu tầm, lập bảng thống kê những chuyển biến trong quá trình phát triển đô thị ở tỉnh Bình Dương:

Lĩnh vực	Nội dung	Ý nghĩa
Kinh tế		
Cơ sở hạ tầng		
Các lĩnh vực khác		

VẬN DỤNG

Trong quá trình phát triển đô thị của tỉnh Bình Dương, là một học sinh, em cần làm gì để tham gia tích cực vào quá trình đó? Viết một đoạn văn ngắn giới thiệu về một thành tựu trong quá trình phát triển đô thị ở Bình Dương hoặc địa phương mà em đang sinh sống (khoảng 250 từ).

CHỦ ĐỀ 2

KHÁI QUÁT VĂN HỌC BÌNH DƯƠNG SAU NĂM 1975

Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết các giai đoạn lịch sử phát triển, đặc điểm của văn học Bình Dương sau năm 1975.
- Phân tích và đánh giá được chủ đề, giá trị của các tác phẩm văn học Bình Dương sau năm 1975.
- Viết được một văn bản nghị luận phân tích, đánh giá nội dung và những nét đặc sắc về nghệ thuật của các tác phẩm văn học Bình Dương sau năm 1975.
- Biết thuyết trình so sánh, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của hai tác phẩm truyện của văn học Bình Dương sau năm 1975.
- Viết được bài nghị luận so sánh, đánh giá về nội dung và nghệ thuật của một truyện ngắn của văn học Bình Dương sau năm 1975 và một truyện ngắn khác mà em biết.
- Tự hào về truyền thống văn học của quê hương; có ý thức tìm hiểu và sưu tầm văn học Bình Dương sau năm 1975.

KHỞI ĐỘNG

- Kể tên một số truyện ngắn của văn học Bình Dương trước năm 1975 mà anh/chị biết.
- Kể tên một số nhà văn/ nhà thơ ở Bình Dương mà anh/chị yêu thích.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

I. KHÁI QUÁT VỀ VĂN HỌC BÌNH DƯƠNG SAU NĂM 1975

Chiến thắng vĩ đại 30/4/1975 là một sự kiện lịch sử trọng đại, đã tác động đến mọi mặt của đời sống văn học nghệ thuật của cả nước, đặc biệt là ở miền Nam. Tỉnh Sông Bé (nay là Bình Dương) đã bắt tay vào xây dựng nền văn học nghệ thuật mới cho tỉnh mình, vừa phục vụ cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của tỉnh, vừa góp tiếng nói vào nền văn nghệ chung của cả nước. Ngay từ những năm đầu sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 30/4/75, tỉnh đã chú trọng vào việc xây dựng nền văn nghệ địa phương. Cụ thể, Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã cho phép Sở Văn hóa Thông tin xuất bản tập san "Niềm tin", mỗi tháng ra một kỳ để phản ánh các hoạt động văn hóa văn nghệ trong tỉnh và đăng tải các sáng tác văn học nghệ thuật

của các tác giả trong tỉnh. Sau đó tập san này được nâng lên thành tạp chí "Văn Nghệ Sông Bé " (Nay là tạp chí "Văn nghệ Bình Dương") và hiện vẫn đang phát hành đều đặn hàng tháng. Năm 1986, tỉnh cũng cho thành lập Hội Văn học Nghệ thuật Sông Bé (nay là Hội Văn học Nghệ thuật Bình Dương) vừa để tập hợp các văn nghệ sĩ trong tỉnh, vừa quản lý các hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật của địa phương, góp phần đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn nghệ của cán bộ và nhân dân trong tỉnh. Năm 1990, thành lập Giải thưởng văn học nghệ thuật mang tên nhà thơ - chiến sĩ Huỳnh Văn Nghệ gọi là *Giải thưởng văn học nghệ thuật Huỳnh Văn Nghệ tỉnh Bình Dương,* trao tặng cho những tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị viết về Bình Dương. Đó là những điều kiện thuận lợi để văn học Bình Dương có những bước chuyển mình đáng ghi nhận.

Văn học Bình Dương giai đoạn sau 1975 thực hiện được nhiệm vụ lịch sử: phản ánh hiện thực cuộc sống, con người trong thời đại mới, phản ánh quá trình xây dựng và phát triển của Bình Dương và đất nước. Các tác giả đã có sự đổi mới về ý thức nghệ thuật, vì vậy bức tranh hiện thực cuộc sống và con người hầu hết được viết theo cảm hứng đời tư, thế sự, phản ánh với nhiều góc nhìn khác nhau với các phương thức phản ánh đa dạng hơn.

Về thể loại, văn học Bình Dương từ sau năm 1975 có sự phát triển của nhiều thể loại như truyện ngắn, truyện dài, ký, thơ, các tác phẩm nghiên cứu văn học nghệ thuật, lí luận phê bình và cả kịch bản cho phát thanh và truyền hình. Trong đó truyện ngắn và kí là hai thể loại nổi trội nhất, vừa ngắn gọn, vừa linh hoạt, gắn bó mật thiết với đời sống của nhân dân. Đối với thơ, các tác giả đã có sự tìm tòi và cách tân mạnh mẽ ở thể loại và hình thức thể hiện, càng về sau các tác phẩm thơ càng mang màu sắc hiện đại.

Một số tác giả tiêu biểu:

Thơ: Chu Ngạn Thư, Lưu Vân, Nguyễn Nguy Anh, Nguyễn Văn Ân, Cát Du, Lê Minh Vũ, Bùi Nhựa… Ngoài ra, còn có sự xuất hiện của nhiều gương mặt trẻ như Trương Thủy Trúc, Biên Linh, Lê Thị Huyền Diệu…

Văn xuôi: Tiêu Như Thủy, Nguyễn Quốc Nhân, Ngọc Am, Trần Bình Dương, Lý Lan, Lưu Thành Tựu, Phan Hai, Mai Lam, Trần Bình Dương, Hải Phong…

II. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN VĂN HỌC BÌNH DƯƠNG SAU NĂM 1975

1. Giai đoạn 1975-1985

Những năm đầu sau 1975, lực lượng sáng tác ở Bình Dương rất hiếm hoi, ngoài một số nhà văn của giai đoạn văn học trước vẫn còn hoạt động như Tiêu Như Thủy, Nguyễn Quốc Nhân, đã xuất hiện thêm một số tác giả mới như Trần Bình Dương, Ngọc Am, Bùi Nhựa, Vương Hồng, Lưu Thành Tựu... Giai đoạn này, truyện ngắn và kí là hai thể loại nổi trội nhất, chiếm ưu thế trên văn đàn. Về nội dung, các tác phẩm chủ yếu phát triển theo sự tiếp nối văn học giai đoạn trước viết về đề tài chiến tranh, các sự kiện được phản ánh gắn với hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ gian khổ ác liệt của quân dân Bình Dương với giọng văn mang cảm hứng ngợi ca.

Có thể kể đến ghi chép của Tiêu Như Thủy qua *Cái Giếng Chảo*, ghi chép lại sinh hoạt của Tỉnh ủy Bình Dương tại khu vực Giếng Chảo ở sân banh An Điền, "Sau năm 1975, ông còn viết *Cái Giếng Chảo* với chủ đề và cảm hứng về cuộc chiến đấu ác liệt đã qua nhưng cảm xúc vẫn còn rất tươi mới" (Trích *Địa chí Bình Dương,* tập 4, UBND tỉnh Bình Dương, NXB Chính trị Quốc gia, 2010 tr.163). Ngoài ra, chung đề tài này còn có Nguyễn Quốc Nhân với những truyện ngắn *Gốc điệp đầu làng* (1977), *Nối tiếp* (1981). Về kí có *Trở lại thung lũng mưa* (1982) của Ngọc Am, với chất trữ tình đậm đặc bút kí của Ngọc Am đã bộc lộ được những cảm xúc, rung động của mình về một thời kháng chiến mà bản thân đã trải qua.

2. Giai đoạn 1986 đến nay

Bước vào thời kì đổi mới, từ năm 1986 đến nay văn học Bình Dương đã có sự chuyển mình mạnh mẽ cả về đội ngũ sáng tác, số lượng và chất lượng tác phẩm, về nội dung và hình thức thể hiện, đó là "bước tiến tương đối dài trên nền chung của văn học cả nước" (Trích *Địa chí Bình Dương,* sđd, tr.164), hoạt động văn học vì thế diễn ra rất sôi nổi.

Về nội dung, từ năm 1986 trở về sau, hầu hết cả văn xuôi và thơ chủ yếu tập trung vào các vấn đề xung quanh cuộc sống con người như thiên nhiên, sinh hoạt, tình yêu, nhất là sự thay đổi của đời sống con người trong thời kì mới. Đặc biệt, hai thập kỷ cuối thế kỷ XX, dưới sự tác động mạnh mẽ của Nghị quyết Đại hội lần VI của Đảng, văn học Bình Dương có một bước phát triển, các tác giả không ngần ngại nhìn thẳng vào sự thật đời sống để phản ánh, phân tích, đánh giá, nhận định. Theo tinh thần này, nhiều tác phẩm của văn học Bình Dương bộc lộ rõ khuynh hướng phê phán cái xấu, những cái tồn tại đã lâu và cả những hiện tượng xấu đã bắt đầu lộ diện trong xã hội giao thời giữa cái cũ và cái mới ở thời mở cửa cùng với niềm ưu tư, trăn trở của các nhà văn, nhà thơ. Tuy nhiên, về cơ bản các tác phẩm phát hiện nhiều vẻ đẹp của cuộc sống, qua đó tôn vinh ngợi ca con người mới, cuộc sống mới mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Văn xuôi, đặc biệt là truyện ngắn có sự phát triển mạnh mẽ, các tác giả như Trần Bình Dương, Huỳnh Ngọc Đáng, Lý Lan, Cao Thảo Uyên… ngày càng "chắc tay" và thể hiện được dấu ấn cá nhân của mình. Riêng thơ, lực lượng sáng tác chuyên và không chuyên ngày càng đông đảo. Các tác giả thể hiện mạch cảm xúc chủ đạo của mình một cách gần gũi tự nhiên, hướng cảm xúc vào những vấn đề cuộc sống của con người dưới góc nhìn hiện đại, đặc biệt xuất hiện nhiều bài thơ với hình thức nghệ thuật mới, tạo được sự hấp dẫn, thú vị đối với độc giả. Bùi Nhựa thành công với nhiều bài thơ viết về đất và người Bình Dương như *Chuyện tình gốm sứ, Về Bình Dương, Trầu cau chợ Thủ*… Lê Minh Vũ đạt được nhiều giải thưởng về thơ như Giải thưởng Huỳnh Văn Nghệ lần II, năm 2000, Giải thưởng thơ Công ty cao su Dầu Tiếng năm 2001, Nguyễn Văn Ân có nhiều bài thơ đăng trên các báo Bình Dương, Bình Phước, Thanh niên… Ngoài ra còn phải kể đến sự góp mặt của các nhà thơ trẻ như Trương Thủy Trúc với nhiều bài thơ ghi dấu ấn cá nhân như *Tự khúc, Thăm Bến Cát, Gập ghềnh, Đêm mưa nhớ ba* hay Nguyễn Thị Thúy Kiều, Nguyễn Thoại Như đều mang đến cho thơ ca Bình Dương những làn gió mới. Sự góp mặt của nhiều cây bút nữ như Lý Lan, Phan Hai, Mai Lam, Trần Thị Quỳnh Như, Nguyễn Thị Thúy Kiều, Trương Thủy Trúc, Nguyễn Thoại Như… vào đời sống văn học làm tăng thêm sự đa

dạng về lực lượng sáng tác, hình thức thể hiện.

III. GIÁ TRỊ CỦA VĂN HỌC BÌNH DƯƠNG SAU NĂM 1975

1. Giá trị nội dung

Văn học Bình Dương từ năm 1975 đến nay đã phản ánh kịp thời không khí thời đại, chân dung cuộc sống với những vấn đề nóng bỏng cũng như độ sâu lắng đã được khắc họa ở nhiều nét khác nhau, dưới nhiều góc nhìn khác nhau. Dù viết ở đề tài nào, các tác phẩm cũng đều hướng tới cái đẹp, cái tốt, cái mới, cái tiến bộ, nếu có phê phán cái ác, cái xấu thì mục đích cũng hướng tới khẳng định cái Chân, Thiện, Mĩ. Chính vì vậy những tác phẩm đã khơi gợi ở người đọc niềm tin vào cuộc sống mới, có tình yêu với mảnh đất Bình Dương nói riêng và quê hương, đất nước nói chung.

2. Giá trị nghệ thuật

Văn học Bình Dương từ năm 1975 đến nay đã đạt được những thành tựu về hình thức nghệ thuật trong đó tiêu biểu nhất phải kể đến sự phát triển phong phú về thể loại, gồm các thể loại như kí, tiểu thuyết, truyện ngắn, truyện dài, thơ. Với sự đa dạng trong bút pháp và lĩnh vực phản ánh, văn học Bình Dương sau 1975 ngày càng mang tính hiện đại nhưng vẫn mang đậm phong vị dân gian và văn hóa vùng miền đặc sắc. Với sự đa dạng về phong cách, lực lượng sáng tác hùng hậu, đặc biệt là lực lượng sáng tác trẻ nhiệt tình, say mê, văn học Bình Dương sau năm 1975 đã tạo được những dấu ấn với những tên tuổi nhà văn, nhà thơ nổi bật, tạo tiền đề cho sự phát triển văn học trong các giai đoạn tiếp theo.

?

1. Tìm hiểu và ghi lại thông tin về các tác giả, tác phẩm văn học Bình Dương sau năm 1975 mà anh/chị biết.
2. Nêu giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của văn học viết Bình Dương sau năm 1975.

Em có biết?

Giải thưởng văn học nghệ thuật Huỳnh Văn Nghệ tỉnh Bình Dương

Đây là giải thưởng văn học nghệ thuật (VHNT) mang tên nhà thơ - chiến sĩ Huỳnh Văn Nghệ, được thành lập năm 1990, định kỳ tổ chức 05 năm một lần. Giải thưởng lập ra nhằm ghi nhận những cống hiến của các tác giả đã đạt được thành tựu trong lĩnh vực sáng tác VHNT phản ánh về đất nước, con người Bình Dương, vừa góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, vừa đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn hóa – nghệ thuật của cán bộ và nhân dân trong tỉnh.

Giải thưởng VHNT Huỳnh Văn Nghệ, giai đoạn 2016-2020 đã có 172 tác giả tham gia dự thi (trong đó có 54 tác giả ngoài tỉnh) với 1.830 tác phẩm. Ban Tổ chức đã chọn 46 tác phẩm của 45 tác giả các thể loại để trao giải; trong đó có 30 tác giả Bình Dương đoạt giải.

THỰC HÀNH, TRẢI NGHIỆM

ĐỌC
Văn bản

THẮP LÊN ÁNH LỬA

(Trần Bình Dương)

1. Trước khi đọc

Từ nhan đề truyện, anh/chị hãy dự đoán nội dung văn bản nói về điều gì?

2. Đọc văn bản

- Xe có về An Điền không hở bác?

- Có. Cô tìm người quen ở đó à?

- Dạ... Bác có biết bà má tên Thiểu hôn? 1

Dự đoán
1 Lời thoại này hé mở điều gì về nhân vật má Thiểu?

Ông già mỉm cười:

- Biết chứ sao không. Ở An Điền này ai cũng biết. Đừng lo, tới đó tôi sẽ chỉ cho. À, mà cô quen biết, bà con chi với bà Thiểu?

Cô gái chợt bối rối, câu trả lời dường như chưa kịp chuẩn bị, cô chỉ kịp thốt lên nho nhỏ:

- Dạ... dạ cháu cũng có quen...

Ông già tài xế mỉm cười. Ông chẳng cần hỏi thêm, bởi lẽ đến thăm bà má Thiểu ở xã An Điền heo hút này hai chục năm qua sau chiến tranh, đã trở nên bình thường. Ông có thể khẳng định, cô gái trẻ tuổi đến thăm bà má chưa hề quen biết vì lý do gì! Điều này chẳng có gì lạ! Má Thiểu ở cái xứ sở này còn nổi tiếng hơn cả các ông bí thư, chủ tịch. Và những người đến thăm viếng, không chỉ vì công việc đơn thuần hoặc quan hệ tình cảm, mà còn vì một lẽ rất đơn giản, họ muốn hiểu sâu sắc thêm về cuộc đời riêng rất đỗi anh hùng của má.

Xe đổ dốc Bến Cát, rẽ về hướng An Điền. Cô sinh viên khoa Sử, sắp tốt nghiệp trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh nhìn mãi cảnh vật chung quanh. Cô muốn quan sát thật kỹ càng các vết tích lịch sử và dư vị của cuộc chiến tranh đã từng diễn ra một cách khốc liệt trên mảnh đất mà cô từng đọc thấy qua nhiều tư liệu truyền thống tại địa phương. Nhưng trước mắt cô mọi chuyện đã trở nên xa lạ, không hề có chút gì mảy may giống như người ta đã ghi chép. Tất cả đã thay đổi - một cuộc sống bình thường và dễ chịu của một vùng quê không khác biệt lắm với những vùng đất mà cô từng biết. Cô không còn gặp lại dấu vết của đạn bom, những công trình bị tàn phá, những con người khắc khổ già nua trước tuổi vì đau khổ, mỏi mòn… Những sự việc ấy hoàn toàn không phải vậy.

Dường như đối với vùng đất này, chiến tranh đã dạo chơi thoáng qua một cách tàn nhẫn, không hề để lại dấu chân, vết tích. Màu xanh biêng biếc của cánh rừng non tơ, màu trắng tinh của phố xá, nhà cửa, màu tươi đỏ của mái ngói, bao sắc màu cuộc sống muôn dáng hình mới lạ.

Theo dõi
Phong cảnh ở An Điền hiện lên qua cái nhìn của nhân vật nào?

- Kia là nhà má Thiểu. Cô cứ vào đó đi. Cho tôi gởi lời thăm bà. Thôi chào cô...

- Chào bác. Con cảm ơn...

Cô gái nói lí nhí lời cảm ơn, như có vẻ e thẹn trước cái nhìn đầy thiện cảm của người tài xế già. Tay xách chiếc cặp nhỏ, cô lững thững đi về hướng căn nhà. Trái tim cô đập bối rối trong lồng ngực. Cô đặt bàn tay lên đấy, rồi cố trấn tĩnh chính mình:

- Mạnh dạn lên, mình sắp sửa gặp má rồi...

Cô gái ở lại nhà má Thiểu. Cô quấn quýt bên má như một đứa cháu nhỏ đi xa lâu ngày trở về. Cô đã đánh mất vẻ thẹn thùng, e lệ của người sinh viên nhỏng nhảnh vốn có trên đất Sài Gòn. Cô vừa trò chuyện, vừa phụ với má phơi những liếp bánh tráng, quét lại khoảng sân rộng đầy lá. Cô sung sướng hít thở tự do luồng không khí miền quê yên ả, được tắm những suối nắng mềm mại, óng mượt như những dải lụa đỏ ùa xuống cả thân thể với bao cảm giác ấm nóng đến ngọt ngào. Cô tận mắt trông thấy những hàng tre gai với màu xanh nõn của lá đan chi chít quanh bờ rào và hiểu thế nào là vị ngọt của mụt măng tre nấu với mỡ, mớ rau càng cua bóp dấm với đậu phộng chua tê đầu lưỡi, những món mà từ thuở còn bé cho đến khi hai mươi ba tuổi đầu cô chưa từng được nếm.

Bây giờ đã quá nửa đêm. Cô chưa hề chợp mắt kể từ lúc chập tối. Ngồi trước ngọn đèn dầu tỏa sáng, cô suy nghĩ mông lung về biết bao điều trong cuộc sống. Cô nghĩ đến điều mà nhà trường đã dạy cô: lịch sử chính là hơi thở của thời đại, con người sinh ra và lớn lên chính nhờ điều kiện cần thiết của lịch sử.

Liên hệ
Bạn có đồng tình với suy nghĩ này không?

- Có thể đúng như vậy. Nhưng có thể sẽ sai đối với chính nhận thức của mình.

Cô đã sống với bà má gần mười hai tiếng đồng hồ, bao nhiêu thời gian đó cũng đủ cho phép cô nhận định rằng, thực ra chính con người đã phả hơi thở của mình vào thời đại và tạo nên lịch sử. Bởi lẽ đã có hàng triệu triệu người đi qua hàng chục thế kỷ, đã để lại dấu chân, trái tim, hơi thở và cả cuộc đời mình cống hiến cho dòng trôi của lịch sử. Và bà mẹ anh hùng của đất An Điền xa lắc lư này cũng thế.

Cô không dám phê phán phương pháp luận của môn sử học khô cằn như ngòi này, đã khiến cô thoạt đầu định dựng lên hình tượng của bà má giống như nhà điêu khắc phác thảo

con người thành một công trình hoành tráng. Cô cảm thấy bà mẹ anh hùng kia thật hết sức bình thường, đôn hậu, giống như mẹ cô, bà ngoại cô luôn gần gũi, ân cần với tất cả mọi người. Ngoài trái tim luôn đập những nhịp thiết tha, trìu mến ấy, còn chứa đựng bên trong sự vĩ đại, kiên cường không khuất phục trước mọi gian khó của cuộc đời. Chính điều này đã giúp các bà mẹ vượt lên trên tất cả mọi người để trở thành anh hùng bất khuất. Cô muốn đi tìm viên ngọc cao quý ấy để minh chứng một cách biện chứng cho những gì cô đã tìm thấy ở má Thiểu.

Có thể trong luận đề tốt nghiệp của cô, người ta sẽ đọc thấy sức khái quát về một giai đoạn chiến tranh tàn khốc thông qua một kỳ tích của một con người; một bà mẹ - nhân chứng sống thật hết sức thuyết phục. Cô sẽ cố gắng tạo cho mọi người có thể hình dung được thật rõ nét, không phải bằng câu chuyện kể giản đơn đầy tính chủ quan của nhân vật mà chính bằng những nét chấm phá sinh động từ những giai đoạn cuộc đời của má Thiểu.

Có thể cô sẽ dựng lại hình tượng một gia đình Việt Nam trên mảnh đất An Điền nghèo nàn, cơ cực của huyện Bến Cát vào những năm trước hoặc sau đồng khởi không lâu. Một gia đình bình thường đôi vợ chồng đang tuổi về chiều, những đứa con trai, con gái ở vào giai đoạn đẹp nhất của đời mình. Cuộc sống êm đềm và hạnh phúc. Những mảnh ruộng khô của đồng đất thiếu nước, những rẫy gò nằm phơi dưới nắng, tất cả chính là sự sống, nguồn sống sau quá trình đổ mồ hôi, nước mắt để đổi lấy miếng cơm, hạt gạo.

Gia đình nhỏ nhoi ấy trong một sớm một chiều vỡ tan với sự bất hạnh đến không ngờ.

Hàng rào kẽm gai ấp chiến lược - mô hình Mỹ quốc được Ngô Đình Diệm giăng ngang cuộc sống của hàng vạn gia đình và nó chắn ngang bao niềm hạnh phúc của những gia đình ở xã An Điền những năm đen tối ấy...

Bà má Thiểu từ bên trong hàng rào ấp chiến lược An Điền nhìn ra cuộc sống bên ngoài. Bà biết rằng, nếu muốn tự do, hạnh phúc, mỗi người mẹ như bà phải biến thành một ngọn lửa...

Đêm đêm, những người đàn bà sống trong vòng rào ấp chiến lược kia thường không ngủ. Họ lắng tai nghe tiếng súng nổ vang vọng từ phía xa kia. Má Thiểu cũng vậy, mà chờ đợi giây phút sơ hở của bọn lính canh, len lén bò ra khỏi vòng rào, khẽ từng bước tránh những quả mìn chôn kín đáo có thể bất thần nổ tung... Vai má mang gạo, thuốc men và cả những lọn thuốc rê, giấy cuốn. Phía bên bìa rừng, những người du kích đang chờ Má, có cả ông chồng thân yêu và hai đứa con trai lớn.

Móm chặt môi, má cẩn thận từng bước, từng bước. Một đợt pháo sáng nổ vang giữa nền trời, soi rõ cảnh vật ban đêm. Má nép mình trong đám cỏ.

4

Suy luận

Những chi tiết này cho bạn biết điều gì về má Thiểu?

4

Trong lưới đạn kẻ thù, má mang cái công việc không phải của một người mẹ, mà là công việc của một chiến sĩ, một người anh hùng.

... Có lẽ, chưa bao giờ cô gái nghe thấm thía những câu thơ những bài hát mà cô đã từng thuộc lòng trong sách vở hay trên sân khấu. Cô lẩm nhẩm đọc một mình:

Mẹ đào hầm từ lúc tóc còn xanh

Nay mẹ đã phơ phơ đầu bạc

Mẹ vẫn đào hầm dưới tầm đại bác

Bao đêm trường tiếng cuốc vọng năm canh...

Dường như thơ ca, âm nhạc có đủ sức diễn tả bằng những giai điệu, tiết tấu để nâng hình ảnh bà mẹ hơn tầm suy nghĩ bình thường của cô. Chính những dòng thơ, câu nhạc đơn giản kia đã thay cô diễn tả thật sinh động sâu sắc bà má Thiểu của cô với bao hành động dũng cảm phi thường giống như bất kỳ bà mẹ Việt Nam anh hùng nào trên khắp miền đất nước.

Buổi trưa lúc ngồi trò chuyện, cô đã thấy những nếp nhăn trên trán má Thiểu. Cô đếm thật kỹ, cô tưởng tượng xem nếp nhăn nào dành cho những gian lao khổ nhục trong nhà tù, lúc má bị kẻ thù quản thúc vì gia đình có người đi làm Cộng sản. Vết nhăn nào do sự đau đớn cam chịu khi hứng chịu những chiếc báng súng những đòn roi, tra tấn thật dã man. Và có thể, như cô tự ước đoán, cái nếp nhăn hằn sâu nhất ở hàng cuối cùng trên trán má kia chính là kết quả của lòng quả cảm cắn răng trước bốn cái tin báo tử của chồng và ba người con trai thân yêu. Bỗng dưng hơn bao giờ hết cô muốn mình trở thành một họa sĩ có tài, trong giây phút có thể thu nhận hình ảnh của má lên khung vải bằng nét cọ tuyệt vời. Cô sẽ có một bức chân dung đầy sắc màu nghệ thuật, trong đó ẩn chứa thật sinh động tấm lòng cao cả của bà mẹ và phẩm chất phi thường của một phụ nữ anh hùng. Lúc còn học ở nhà trường, cô vẫn hay đến nhà bảo tàng lịch sử để ghi chép, tham quan. Cô từng xem rất nhiều hình ảnh, tranh tượng của các vị anh hùng dân tộc. Nhưng dường như chưa bao giờ cô bắt gặp người ta trưng bày ảnh, tranh tượng của các bà mẹ có con là liệt sĩ, những bà mẹ anh hùng như má Thiểu trong cuộc chiến tranh chống Mỹ. Chân dung của má Thiểu, như sức tưởng tượng của cô rất có thể nên trưng bày ít ra ở nhà truyền thống ở xã An Điền này lắm chứ…

Liên hệ

Bạn có đồng tình với suy nghĩ này không?

Người anh hùng chỉ có thể bằng hành động anh hùng của mình nói lên tất cả, chứ không vịn vào những gì khác. Cô gái tin vào điều đó, bởi lẽ cô chỉ có thể hiểu bà má Thiểu thật hết sức giản đơn, thông qua những gì cô biết được từ một số tư liệu, cùng ít nhiều chi tiết từ câu chuyện kể của má. Cô đã đóng vai một phóng viên nhà báo, một họa sĩ, một nhà quay phim, thậm chí học cách suy nghĩ của một nhà văn khi tiếp xúc với má. Nhưng ngoài những điều cụ thể, cô vẫn còn ngạc nhiên thắc mắc về hành động của má.

- Sao má lại để cho hai người con gái nhỏ tiếp tục vào rừng, làm cách mạng hả má?

- Con nhỏ này hỏi có khéo không?

Rồi má cười lên không nói tiếp nữa.

Lúc ấy cô hơi xấu hổ, nhưng giờ đây ngồi ngẫm lại cô thấy câu trách của má thật hợp tình hợp lý. Bằng vào trí tưởng tượng cô có thể tạm trả lời với lòng mình rằng, tất cả mọi việc ra đi để trả thù cho cha anh thời ấy đều thật hợp lý. Ừ nhỉ, làm sao má có thể ngăn cản hai người con gái ra đi. Ở lại cũng không thể nào sống nổi - những năm 68-69 kinh hoàng. Đầy máu lửa không chỉ có ở An Điền này.. Cô gái mơ thấy hình ảnh chị Võ Thị Huynh, Võ Thị Đệ, con của má thật xinh đẹp, gọn gàng với nón tai bèo, vai súng ôm má vào lòng trong phút giây chuẩn bị lên đường... Cô quên hỏi má một điều:

- Thưa má, lúc đó má có khóc hay không?... Nhưng cô cũng tự trả lời cho mình:

- Bà mẹ nào mà không có nước mắt. Ngay cả má mình, khi mình đi công tác có một tuần lễ mà má vẫn khóc...

Cô mỉm cười với ý nghĩ ấy.

Trong luận đề tốt nghiệp đại học của mình, cô gái tự hứa sẽ gợi lại biết bao hình ảnh, bao giai đoạn lịch sử, những cơn bão lửa chiến tranh, sức chịu đựng và cả những dòng nước mắt của các bà mẹ. Và chắc chắn khi diễn tả những điều này, cô sẽ cố gắng minh chứng với tất cả mọi người rằng, mọi kỳ tích anh hùng nào có được trên cõi đời này cũng đều bắt đầu từ những dòng nước mắt. Chính cái vị mặn kia đã thấm vào trái tim, vào tận gan ruột của con người, đủ để hun đúc họ trở nên người xuất chúng...

Một ngày với má Thiểu cũng đủ cho cô nhìn thấy, ghi chép cặn kẽ mọi điều. Cô đã đứng trước bàn thờ, thắp mấy nén nhang mặc niệm. Cô đã bùi ngùi xúc động, khi nhìn tận mặt người nông dân già Võ Văn Na, bỏ chiếc cày, chiếc cuốc cầm khẩu súng lao vào đồn lũy kẻ thủ.. Và kia là các anh Võ Văn Phước, Võ Văn Phú, Võ Văn Biện nhìn mọi người với nụ cười thật chất phác, hiền hậu qua những tấm ảnh treo trên vách nhà. Cô đã đọc thật kỹ đến thuộc lòng từng tên tuổi, chiến công của năm người liệt sĩ. Cô đã suýt bật khóc khi ngắm nhìn tấm ảnh của chị Võ Thị Đệ, con gái nhỏ của má Thiểu, một trong hai người đã ra đi ngày ấy...

Cô run lên trước ánh mắt tròn xoe, lóng lánh nét buồn kín đáo. Ánh mắt như nhắn gửi điều gì cho người thân, những điều chưa nói được khi tuổi mười tám, hai mươi chưa kịp đến.

- Trông cháu cũng hao hao giống con Đệ của má. Chỉ khác ở chỗ tóc của nó thì dài hơn, dài phủ xuống tới lưng.

Má đứng bên cạnh cô, bùi ngùi nói, khiến cô giật mình, nước mắt muốn ứa ra. Ôi, niềm tin, cuối cùng của má, đã không về nữa từ chiến dịch 1975. Một người vĩnh viễn không về, một người đã được phong tặng anh hùng trong lực lượng vũ trang, chị Huynh hiện giờ đang sống bên cạnh má.

- Trong một gia đình Việt Nam vỡ tan vì cuộc chiến tranh, đã để lại một kỳ tích: 5 người liệt sĩ và 2 người anh hùng đang sống - Cô nói thầm trong bụng như vậy và khẽ thở dài…

Tất cả những điều ấy, mặc dù không hề nói với má nhưng cô dứt khoát sẽ biến nó thành ngôn ngữ, hình ảnh để thể hiện với mọi người. Trong luận án tốt nghiệp, cô sẽ không quên những điều quan trọng cần thiết ấy.

Riêng với má Thiểu, cô muốn bằng hết sức sáng tạo, bằng vào vốn hiểu biết về lịch sử của mình, cô sẽ viết chân thực về má. Bà má anh hùng của cô là một ngọn lửa cháy rực giữa nền trời xám nhạt của đêm, ẩn hiện giữa vòng rào kẽm gai, vò võ thâu canh đợi chồng, đợi con, bà mẹ băng đồng vào rừng mang thuốc men, lương thực, những đêm ngày bị khảo tra đánh đập... Bà mẹ của cô, một tượng đài đứng hiên ngang, gánh chịu mọi giông bão của cuộc đời, của số phận nghiệt ngã mất chồng, mất con, không có được một ngày hạnh phúc.

6

Suy luận

6 Từ chi tiết này, bạn hãy cho biết ai là người đã thắp lên ánh lửa?

Gần đến sáng cô thiếp ngủ đi cùng với giấc mơ thật đẹp. Cô nhìn thấy bầu trời vùng An Điền sáng lên rực rỡ. Trời hửng sáng, bà má Thiểu cùng chị Huynh dắt tay nhau từ căn nhà nhỏ bước ra ngõ. Cánh đồng đang xanh lúa, tiếng rì rào của con suối vọng lại đâu đây.

(Theo *Nét đẹp Bình Dương*, Trần Bình Dương, tr.180-191, 2004)

3. Sau khi đọc

Câu 1. Nêu nội dung bao quát của văn bản.

Câu 2. Xác định người kể chuyện và điểm nhìn trong văn bản *Thắp lên ánh lửa*. Việc lựa chọn người kể chuyện và điểm nhìn như vậy có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện tư tưởng, chủ đề của văn bản?

Câu 3. Chi tiết "những nếp nhăn trên trán má Thiểu" gợi cho anh/chị suy nghĩ gì?

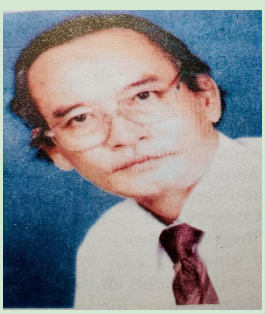
Câu 4: Tác giả sử dụng từ ngữ địa phương Nam Bộ trong văn bản có ý nghĩa gì trong việc thể hiện nội dung, tư tưởng của văn bản.

Câu 5. Phân tích hoàn cảnh số phận và vẻ đẹp phẩm chất của nhân vật má Thiểu.

Câu 6. Trình bày suy nghĩ của anh/chị về phần kết thúc văn bản.

Câu 7. Thông điệp mà anh/chị rút ra sau khi đọc văn bản *Thắp lên ánh lửa*.

Em có biết?



Nhà văn Trần Bình Dương

Trần Bình Dương tên thật là Trần Minh Châu, ông sinh năm 1954 (mất năm 2010) tại Bình Dương. Ông vừa dạy học vừa làm báo, sáng tác văn học.

Ông nguyên là Ủy viên Ban Chấp hành Hội Văn học Nghệ thuật; Ủy viên Ban Chấp hành Hội nhà báo Bình Dương, Phó Chủ tịch thường trực Hội Văn học Nghệ thuật Bình Dương.

Ông từng 05 lần đoạt giải Nhất về thể loại thơ trong và ngoài tỉnh (1972-1985). Nhiều tác phẩm truyện, thơ của ông được in trong các tuyển tập trong giai đoạn trước và sau năm 1975.

Một số tác phẩm tiêu biểu: *Thắp lên ánh lửa, Con khỉ của cha tôi, Có ai đi chợ Bình Dương, Chuyện bí mật ở làng Tân Kiểng, Điều còn lại sau chiến tranh,…*

ĐỌC MỞ RỘNG
Văn bản

NẮNG SỚM BÌNH DƯƠNG[1]
(Lê Minh Vũ)

Bằng lăng mùa này sắc tím nên thơ
Buổi sáng tinh mơ nụ cười tươi trẻ
Con phố em qua tóc huyền bay nhè nhẹ
Tuổi đôi mươi xây đắp ước mơ.

1 **Tưởng tượng**
Hãy hình dung cảnh được gợi tả trong khổ 1.

Đã chọn nơi này lập nghiệp lập thân
Hạnh phúc đẹp được nuôi từ hoài bão
Bình Dương đất lành, ấm nồng tình nghĩa
Em thấy không, mùa đã chớm thu về.

2 **Suy luận**
Anh/Chị hiểu như thế nào về dòng thơ này?

Đường em qua nhuộm tím sắc bằng lăng
Tay trong tay kết trọn tình yêu mến
Thành Phố Mới – đã trở thành điểm đến
Nơi khởi nguồn cho suối mạch yêu thương.

Anh đợi em trong nắng sớm Bình Dương
Đất mẹ bao dung dâng tràn khát vọng
Đây quê mới và tình yêu cháy bỏng
Hạnh phúc ngời trong ánh mắt yêu thương.

3 **Suy luận**
Khổ thơ này để lại cho anh/chị suy nghĩ gì?

(Tập thơ *Nắng sớm Bình Dương* đã đạt được giải A Giải thưởng Huỳnh Văn Nghệ lần thứ VI (giai đoạn 2016-2020).

Hướng dẫn đọc

Câu 1. Xác định nội dung bao quát của bài thơ.

Câu 2. Nhận xét cách đặt nhan đề bài thơ.

Câu 3. Xác định mạch cảm xúc của tác giả qua các khổ thơ và cảm hứng chủ đạo của bài thơ.

Câu 4. Xác định và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ có trong bài thơ.

Câu 5. Anh/Chị rút ra được thông điệp gì sau khi đọc xong bài thơ.

[1] *Tác phẩm Nắng sớm Bình Dương (Lê Minh Vũ) được nhạc sĩ Mai Quảng phổ nhạc, đạt giải Khuyến khích trong cuộc thi sáng tác văn học nghệ thuật "Đất và Người Bình Dương" lần thứ IV - năm 2020.*

VẬN DỤNG

Câu 1. Viết một văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội rút ra từ tác phẩm *Nắng sớm Bình Dương* mà anh/chị tâm đắc..

Câu 2. Viết một văn bản nghị luận so sánh, đánh giá về nội dung và nghệ thuật giữa truyện ngắn *Thắp lên ánh lửa* (Trần Bình Dương) và một truyện ngắn hiện đại khác của văn học Việt Nam.

Câu 3. Thuyết trình so sánh, đánh giá về nội dung và nghệ thuật giữa truyện ngắn *Thắp lên ánh lửa* (Trần Bình Phương) và một truyện ngắn hiện đại khác của văn học Việt Nam.

Câu 4. Tìm đọc thêm một số tác phẩm khác của văn học Bình Dương sau năm 1975.

CHỦ ĐỀ 3

CHUYỂN DỊCH VÀ TÁI CƠ CẤU KINH TẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Sau chủ đề này, em sẽ

Biết được ý nghĩa của chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở tỉnh Bình Dương.

- Nêu được hiện trạng chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở tỉnh Bình Dương (theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo không gian huyện thị).
- Trình bày một số kết quả đạt được về tái cơ cấu theo ngành kinh tế tỉnh Bình Dương.
- Phân tích biểu đồ và số liệu thống kê liên quan đến chuyển dịch, tái cơ cấu kinh tế ở tỉnh Bình Dương.

KHỞI ĐỘNG

Cơ cấu kinh tế ở tỉnh Bình Dương chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, phù hợp với xu hướng chuyển dịch chung của cả nước. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở tỉnh Bình Dương có ý nghĩa gì đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh? Cơ cấu kinh tế ở tỉnh Bình Dương có sự chuyển dịch như thế nào? Tái cơ cấu của tỉnh đạt được kết quả gì? Dựa trên những hiểu biết của bản thân, em hãy:

- Kể tên các ngành kinh tế, các thành phần kinh tế ở tỉnh Bình Dương.

- Nêu tên các huyện, thị, thành phố của tỉnh Bình Dương phát triển mạnh về ngành công nghiệp.

- Kể tên một mô hình sản xuất kinh tế áp dụng công nghệ cao trên địa bàn của tỉnh Bình Dương.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Ý NGHĨA CỦA SỰ CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG

Việc xác định cơ cấu kinh tế hợp lí và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế có ý nghĩa chiến lược đối với tỉnh Bình Dương trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế phát triển nhanh và bền vững, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa.

- Phát huy tốt các lợi thế so sánh (vị trí địa lí, dư địa đất đai, thu hút vốn đầu tư…) nhằm khai thác, sử dụng hợp lí các nguồn lực của tỉnh Bình Dương.

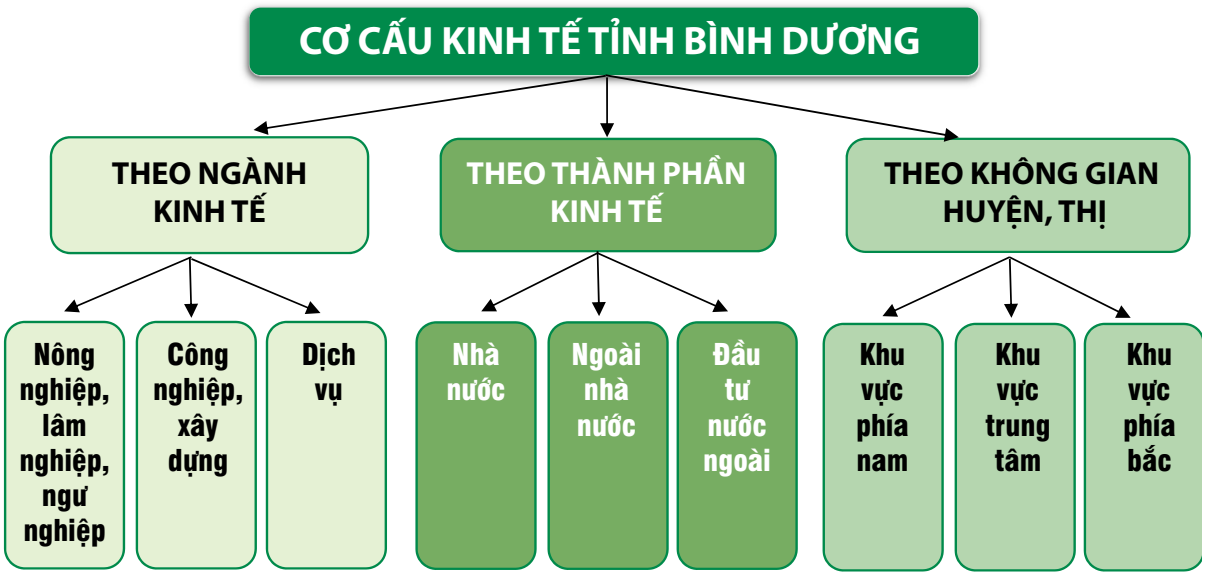
- Hình thành cơ cấu kinh tế hợp lí theo ngành, theo thành phần kinh tế, hình thành các vùng phát triển theo hướng liên kết các huyện thị dựa trên thế mạnh sẵn có.

- Nâng cao vị thế của tỉnh Bình Dương trong phát triển kinh tế của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước.

- Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

2. HIỆN TRẠNG CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ Ở TỈNH BÌNH DƯƠNG

Trong những năm qua, cơ cấu kinh tế tỉnh Bình Dương có sự chuyển dịch mạnh mẽ, đúng với định hướng phát triển của tỉnh. Ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ có vai trò quan trọng và chiếm tỉ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế. Theo thành phần kinh tế có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế có tác động qua lại với nhau. Theo không gian đã hình thành các vùng phát triển kinh tế liên kết giữa các huyện, thị với nhau.



Hình 1. Sơ đồ cơ cấu kinh tế tỉnh Bình Dương

Từ năm 2010 đến năm 2020 kinh tế tỉnh Bình Dương tăng trưởng đạt mức bình quân 8,7%/năm, cao hơn so với mức tăng trưởng bình quân chung của cả nước (cả nước đạt 5,6%), nằm trong tốp đầu các tỉnh, thành phố có chỉ số tăng trưởng cao nhất nước ta[1].

Năm 2021, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tỉnh Bình Dương đạt 408,8 nghìn tỉ đồng, đứng vị trí thứ 3 cả nước sau thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, chiếm khoảng 14,5% GRDP của vùng kinh tế trọng điểm phía nam.

GRDP bình quân đầu người của tỉnh năm 2021 đạt 152,2 triệu đồng, gấp khoảng 1,8 lần GRDP bình quân đầu người của cả nước và 1,1 GRDP của vùng kinh tế trọng điểm phía nam.

[1] *Theo báo cáo tổng hợp quy hoạch tỉnh Bình Dương của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương, tháng 11 năm 2023*

Bảng 1. Tổng sản phẩm (GRDP) của tỉnh Bình Dương năm 2010 năm 2021

Chỉ tiêu	2010	2021
GRDP, giá hiện hành (nghìn tỉ đồng)	117,0	408,8
% so với vùng kinh tế trọng điểm phía nam	11,1	14,5
GRDP/người (triệu đồng)	30,1	152,2

(Nguồn: Niên giám Thống kê tỉnh Bình Dương năm 2022)

a. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành

Trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, ngành công nghiệp – xây dựng luôn chiếm tỉ trọng cao nhất, cao hơn so với trung bình cả nước (cả nước là 48,6% năm 2021); Ngành dịch vụ có tỉ trọng thấp hơn mức trung bình cả nước (cả nước là 41,2% năm 2021) và vùng kinh tế trọng điểm phía nam (năm 2021 là 40,8%); Ngành nông, lâm, thủy sản chiếm tỉ trọng thấp nhất.

Cơ cấu kinh tế tỉnh Bình có sự chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng tỉ trọng công nghiệp và dịch vụ; giảm tỉ trọng ngành nông nghiệp, trong đó ngành công nghiệp là ngành chủ đạo thúc đẩy sự phát triển kinh tế tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên tốc độ chuyển dịch còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu của sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tỉ trọng ngành dịch vụ còn thấp, chuyển dịch còn chậm trong cơ cấu GRDP.

Bảng 2. Cơ cấu GRDP theo ngành kinh tế tỉnh Bình Dương năm 2010 và năm 2021

Chỉ tiêu	2010	2021
- GRDP, giá hiện hành (nghìn tỉ đồng)	**117,0**	**408,8**
- Cơ cấu GRDP (%)	**100**	**100**
+ Nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp	6,4	3,1
+ Công nghiệp, xây dựng	59,2	67,9
+ Dịch vụ[(2)]	22,7	21,3
+ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	11,7	7,7

(Nguồn: Niên giám Thống kê tỉnh Bình Dương năm 2022)

?

Dựa vào bảng 2, nhận xét sự chuyển dịch cơ cấu GRDP theo ngành kinh tế của tỉnh Bình Dương năm 2010 và 2021.

b. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo thành phần

Tỉnh Bình Dương có điểm xuất phát thấp, kinh tế đi lên từ nền nông nghiệp là chủ yếu nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đổi mới, mở

[(2)] Đến năm 2022, trong cơ cấu kinh tế thì tỉ trọng thấp nhất là khu vực nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 2,7%, công nghiệp - xây dựng chiếm 67,1%, dịch vụ chiếm 22,8%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm tỉ trọng 7,4%.

cửa hội nhập, chủ trương đa dạng hóa, thu hút các thành phần kinh tế tham gia sản xuất kinh doanh đặc biệt thu hút thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là chủ trương đúng đắn của tỉnh nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế nhanh và hội nhập có hiệu quả trong nền kinh tế thị trường hiện nay.

Cơ cấu GRDP theo thành phần kinh tế có sự chuyển dịch mạnh theo hướng tăng nhanh tỉ trọng khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, khu vực kinh tế nhà nước chiếm tỉ trọng thấp nhất và đang giảm xuống, khu vực ngoài nhà nước khá cao nhưng chưa ổn định.

Trong những năm gần đây thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, tạo ra động lực chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tỉnh Bình Dương, đặc biệt là trong ngành công nghiệp. Thu hút đầu tư nước ngoài gắn liền với việc hình thành các khu công nghiệp ở Bình Dương đã làm gia tăng đáng kể năng lực sản xuất của các huyện, thị, thành phố. Từ đó, làm thay đổi bộ mặt kinh tế của toàn tỉnh, góp phần thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng tích cực giảm tỉ trọng nông nghiệp, tăng tỉ trọng công nghiệp và dịch vụ.

Bảng 3. Cơ cấu GRDP theo thành phần kinh tế tỉnh Bình Dương giai đoạn 2010 – 2021

Năm	2010	2016	2021
- GRDP, giá hiện hành (nghìn tỉ đồng)	**117,0**	**265,7**	**408,8**
- Cơ cấu GRDP (%)	**100**	**100**	**100**
+ Kinh tế nhà nước	19,3	5,9	4,2
+ Kinh tế ngoài nhà nước	46,3	39,5	42,0
+ Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	34,4	45,3	46,1
+ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	-	9,3	7,7

Nguồn: Niên giám Thống kê tỉnh Bình Dương năm 2022

?

Dựa vào bảng 3, nhận xét và giải thích sự chuyển dịch trong cơ cấu GRDP theo thành phần kinh tế tỉnh Bình Dương giai đoạn 2010 – 2021.

c. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo không gian huyện, thị

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo không gian của tỉnh Bình Dương nhằm tăng cường tính liên kết giữa các huyện, thị, thành phố, tạo ra diện mạo không gian phát triển mới hài hòa, hình thành hệ sinh thái kiểu mới cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương.

Tỉnh Bình Dương gồm 9 đơn vị hành chính, gồm 5 thành phố (Dĩ An, Thuận An, Thủ Dầu Một, Tân Uyên, Bến Cát) và 4 huyện (Bàu Bàng, Dầu Tiếng, Bắc Tân Uyên, Phú Giáo). Trên phạm vi không gian toàn tỉnh đã hình thành các khu vực phát triển dựa trên liên kết thế mạnh giữa các địa phương của tỉnh.



Hình 2. Bản đồ không gian kinh tế tỉnh Bình Dương phân theo khu vực

Khu vực phía nam gồm Thuận An và Dĩ An là vùng đô thị, công nghiệp hiện hữu, phát triển công nghiệp gắn liền với phát triển dịch vụ, đô thị, có kết cấu hạ tầng kỹ thuật hiện đại, đồng bộ, định hướng phát triển theo hướng thực hiện chuyển đổi công năng để thành các đô thị, dịch vụ văn minh, hiện đại.

Khu vực trung tâm gồm Thủ Dầu Một, Bến Cát, Tân Uyên là vùng đô thị công nghiệp, dịch vụ chủ đạo có quy mô, khối lượng lớn, phát triển công nghiệp công nghệ cao, là hạt nhân của vùng đổi mới sáng tạo, là đô thị thông minh tỉnh Bình Dương gắn với công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ chất lượng cao.

Khu vực phía bắc gồm Bàu Bàng, Dầu Tiếng, Bắc Tân Uyên, Phú Giáo là vùng thực hiện các mô hình phát triển xanh, đổi mới sáng tạo, bảo tồn hệ sinh thái, đa dạng sinh học, phát triển đô thị và công nghiệp theo thế mạnh đặc thù, phát triển du lịch sinh thái và văn hóa.

Phát triển huyện Bàu Bàng trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, công nghiệp, trở thành đô thị cửa ngõ phía Bắc của tỉnh Bình Dương. Đầu mối hỗ trợ về dịch vụ - công nghiệp hiện đại, khoa học công nghệ cho các vùng kinh tế thông qua các đầu mối liên kết vùng.

Huyện Dầu Tiếng phát triển dịch vụ du lịch sinh thái theo tiềm năng của hành lang sông Sài Gòn và hồ Dầu Tiếng, bảo vệ rừng vùng thượng lưu; huyện Phú Giáo phát triển dịch vụ du lịch sinh thái, công nghiệp hỗ trợ và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tổ chức không gian các ngành kinh tế của tỉnh Bình Dương thay đổi theo hướng hiện đại. Trong nông nghiệp đã hình thành vùng sản xuất tập trung quy mô lớn với các sản phẩm nổi bật theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ hướng đến tăng giá trị của sản phẩm như cây ăn quả ở huyện Bắc Tân Uyên; trang trại nuôi gia cầm, nuôi lợn ở huyện Bắc Tân Uyên; trang trại trồng chuối, trồng dưa lưới Unifarm ở huyện Phú Giáo,…

Trong công nghiệp đã thành lập và đi vào hoạt động của các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thu hút vốn đầu tư lớn, đi đầu trong ứng dụng công nghệ hiện đại, đẩy mạnh sản xuất, giải quyết việc làm tập trung chủ yếu ở khu vực Dĩ An, Thuận An, Bến Cát, Tân Uyên.

Trong dịch vụ đã hình thành các trung tâm thương mại dịch vụ, thương mại điện tử. Lĩnh vực tài chính, ngân hàng hoạt động hiệu quả. Hoạt động xuất nhập khẩu ngày càng phát triển, hoạt động y tế, giáo dục đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Dịch vụ logistics có xu hướng phát triển mạnh, mang lại hiệu quả cao.

3. TÁI CƠ CẤU KINH TẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Tái cơ cấu kinh tế là sự thay đổi mục tiêu, chiến lược, tầm nhìn,... để nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tái cơ cấu kinh tế chính là những thay đổi có tính bước ngoặt về cơ chế, chính sách kinh tế hướng đến cơ cấu kinh tế hợp lí hơn, hiệu quả hơn.

Với cách làm sáng tạo, huy động tối đa các nguồn lực để phát triển, tỉnh Bình Dương đã trở thành một điểm sáng trong phát triển kinh tế - xã hội của cả nước. Hiện nay tỉnh đang

đẩy nhanh tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tập trung đổi mới mô hình tăng trưởng, thực hiện tái cơ cấu kinh tế dựa trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, phấn đấu trở thành địa phương có cơ cấu kinh tế hiện đại trong cả nước.

a. Trong ngành nông nghiệp

Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Bình Dương được thực hiện theo hướng áp dụng mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ. Phát triển nông nghiệp gắn liền với xây dựng nông thôn mới, nông thôn kiểu mẫu, hình hành mô hình làng thông minh, nông nghiệp sinh thái gắn với phát triển du lịch.

Cơ cấu cây trồng, vật nuôi của tỉnh phát triển theo hướng nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao, thực hiện mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, tăng năng suất và chất lượng, nâng cao giá trị của sản phẩm.

Trên địa bàn tỉnh đã xuất hiện các mô hình, liên kết chuỗi, phát triển thương hiệu cho một số nông sản chủ lực. Trong đó nổi bật là mô hình trồng dưa lưới và chuối trong nhà kính của Unifarm ở khu nông nghiệp công nghệ cao xã An Thái, huyện Phú Giáo (diện tích khoảng 410 ha), sản phẩm đạt tiêu chuẩn của GAP[3], có giá trị kinh tế cao, đã được xuất khẩu ra nước ngoài, đem lại doanh thu lớn.



Hình 3. Mô hình trồng chuối, ở Khu nông nghiệp công nghệ cao An Thái (Unifarm), huyện Phú Giáo (Nguồn: https://hanoimoi.vn/tinh-binh-duong-tao-dot-pha-voi-nong-nghiep-cong-nghe-cao-452851.html)



Hình 4. Thu hoạch chuối ở Khu nông nghiệp công nghệ cao An Thái (Unifarm), huyện Phú Giáo (Nguồn: https://nongnghiep.vn/unifarm-mo-hinh-di-dau-ve-nong-nghiep-cong-nghe-cao-d291945.html - Ảnh: Nguyễn Thắng)

Ngành trồng trọt phát triển theo hướng mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp đô thị, phát triển các vùng chuyên canh gắn với chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, ứng dụng các giống có năng suất chất lượng cao, truy xuất được nguồn gốc của sản phẩm.

Diện tích đất ứng dụng công nghệ cao tăng lên từ 1533 ha năm 2015 lên 5764 ha năm 2021, chủ yếu ứng dụng kĩ thuật gieo trồng trong nhà lưới, diện tích đất trồng trọt nông

[3] *GAP: Good Agricultural Practices, nghĩa là "Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt"*

nghiệp hữu cơ năm 2021 đạt 600 ha. Diện tích đất nông nghiệp đô thị khoảng 172 ha, với nhiều loại cây có giá trị như rau, nấm, cây ăn trái, hoa lan, cây cảnh,... Tỉnh Bình Dương đã có nhiều nông sản được cấp chứng nhận sản xuất theo quy trình VietGAP như chuối, dưa lưới, cây có múi,... giá trị bình quân sản xuất nông nghiệp đạt hàng trăm triệu đồng/ha/năm, một số mô hình trồng bưởi ứng dụng công nghệ cao có thu nhập bình quân hàng tỉ đồng/ha.



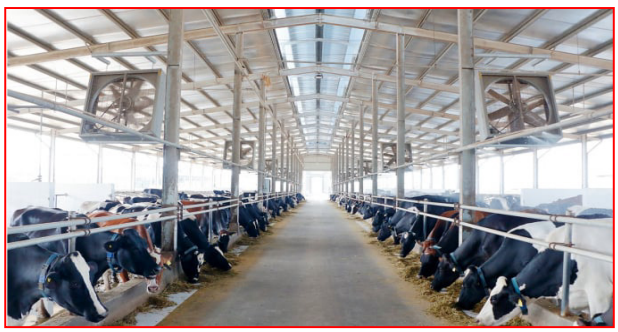
Hình 5. Thu hoạch dưa lưới ở Khu nông nghiệp công nghệ cao An Thái (Unifarm) huyện Phú Giáo (Nguồn: https://unifarm.com.vn/unifarm-di-dau-dua-ung-dung-cong-nghe-cao-vao-nong-nghiep/)



Hình 6. Trồng rau xanh trong nhà lưới ở Bình Dương (Nguồn: https://vov.vn/kinh-te/nong-dan-binh-duong-dong-long-lam-nong-nghiep-cong-nghe-cao-post1041905.vov)

Trong chăn nuôi, trang trại là hình thức phát triển chăn nuôi chủ yếu. Các trang trại chăn nuôi thực hiện ứng dụng công nghệ cao, hiện đại, tự động hóa các công đoạn, đảm bảo các tiêu chuẩn kĩ thuật, an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

Các trang trại trồng trọt tập trung chủ yếu ở huyện Bắc Tân Uyên, các trang trại chăn nuôi tập trung ở ba huyện Bàu Bàng, Dầu Tiếng và Phú Giáo.



Hình 7. Trang trại chăn nuôi bò sữa ở xã Phước Sang, Phú Giáo (Nguồn:https://nongnghiep.vn/tinh-cong-nghiep-trai-tham-do-don-nong-nghiep-cong-nghe-cao-d291739.html)



Hình 8. Khu chăn nuôi gia cầm công nghệ cao ở Tân Uyên (Nguồn:http://hoinongdanbinhduong.vn/News/lc/12761/nong-nghiep-phat-trien-ben-vung-theo-huong-cong-nghe-cao)

Các dự án chăn nuôi, các khu nông nghiệp công nghệ cao đã thành lập và đi vào hoạt động như chăn nuôi bò sữa ứng dụng công nghệ cao của châu Âu ở huyện Phú Giáo, dự án chuyên chăn nuôi gà ứng dụng công nghệ cao Tiến Hùng ở huyện Bắc Tân Uyên, dự án nuôi gà công nghệ cao ở Phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên,... Các sản phẩm chăn nuôi ứng

dụng công nghệ cao mang lại hiệu quả kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường, truy xuất được hoàn toàn nguồn gốc của sản phẩm.

b. Trong ngành công nghiệp

Tái cơ cấu trong ngành công nghiệp của tỉnh được định hướng phát triển theo chiều sâu, đổi mới trang thiết bị, nâng cao trình độ khoa học công nghệ, phát triển mạnh công nghiệp hỗ trợ vào những ngành có nhiều tiềm năng, lợi thế lớn để mang lại hiệu quả cao.

Ngành công nghiệp tỉnh Bình Dương đạt được nhiều thành tựu to lớn, từ một tỉnh thuần nông đã trở thành tỉnh công nghiệp phát triển theo hướng hiện đại, có tốc độ tăng trưởng cao, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh. Năm 2021, giá trị sản xuất công nghiệp tỉnh Bình Dương chiếm 0,9% giá trị sản xuất công nghiệp của cả nước và 25,2% của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Tỉnh Bình Dương là một trong những tỉnh, thành phố ở tốp đầu cả nước về thu hút vốn đầu tư nước ngoài, lũy kế đến cuối năm 2021 tổng số vốn đầu tư nước ngoài vào tỉnh đạt khoảng 37 tỉ đô la, đứng thứ 3 cả nước sau thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Hà Nội. Trong đó nổi bật là các quốc gia và vùng lãnh thổ có tổng vốn đầu tư lớn gồm Nhật Bản, Đài Loan, Singapore, Xa-moa và Hàn Quốc, Hồng Kông (Trung Quốc),…

Tỉnh Bình Dương có nhiều tập đoàn kinh tế lớn, các dự án lớn đã đầu tư như: Aeon, Mitsubishi (Nhật Bản), Procter & Gamble (Mỹ), Kumho (Hàn Quốc), Uni-President (Đài Loan, Trung Quốc), Lego (Đan Mạch),... Vì vậy các sản phẩm công nghiệp có điều kiện để tham gia vào chuỗi sản xuất toàn cầu.



Hình 9. Sản xuất bộ phận xe máy tại doanh nghiệp FDI ở Bình Dương
(Nguồn: https://dangcongsan.vn)



Hình 10. Sản xuất dây dẫn điện ô tô ở thành phố Dĩ An
(Nguồn: https://nhandan.vn)

Các ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp công nghệ cao có lợi thế so sánh, lợi thế cạnh tranh, có giá trị gia tăng cao và giá trị xuất khẩu lớn như máy móc, thiết bị công nghiệp; Thiết bị điện tử viễn thông, điều khiển từ xa; Cơ khí, chế tạo máy; Chế biến thực phẩm, đồ

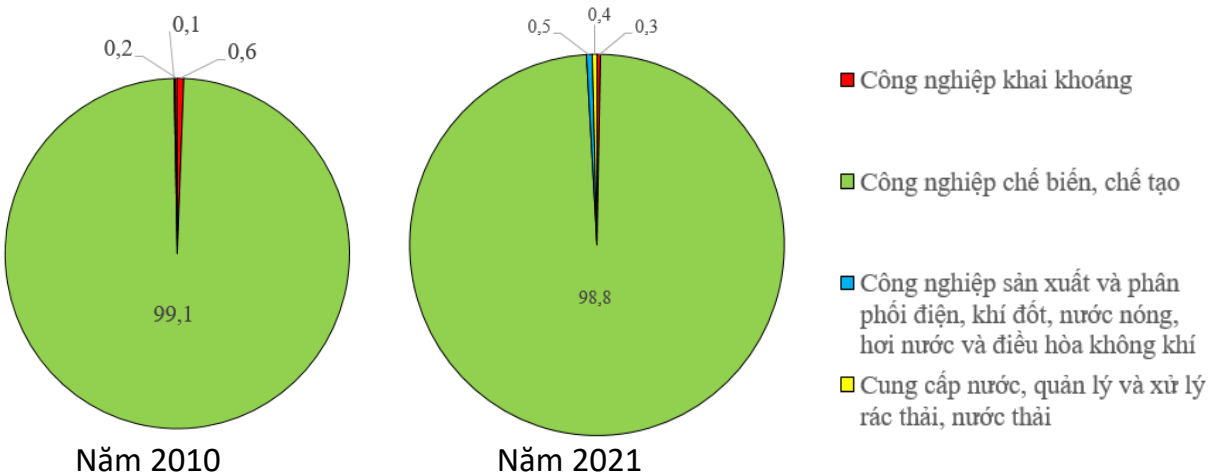
uống; Sản phẩm từ cao su, plastics,... Các ngành này đóng góp chủ yếu vào gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh, gắn liền với các dự án FDI đầu tư vào các khu công nghiệp, có hàm lượng khoa học công nghệ cao, ít thâm dụng lao động, sử dụng nhiều công đoạn tự động hóa,...

Bảng 4. Cơ cấu giá trị sản xuất ngành công nghiệp tỉnh Bình Dương phân theo ngành (cấp 2) giai đoạn 2010 - 2021

Các ngành CN	2010	2016	2021
- Giá trị sản xuất ngành công nghiệp *(tỷ đồng, giá hiện hành)*	**277855**	**786346,0**	**1163275,2**
- Chia ra (%)	**100**	**100**	**100**
+ Cơ khí chế tạo máy	9,3	10,5	23,0
+ CN thực phẩm – đồ uống	17,4	20,6	13,6
+ Hóa chất, các sản phẩm từ hóa chất	13,7	12,7	5,8
+ Điện tử – tin học	5,0	7,7	9,1
+ Sản xuất kim loại	17,3	15,0	18,0
+ Chế biến gỗ	14,1	10,6	8,9
+ Dệt may – da giày	13,1	13,0	10,7
+ Các ngành công nghiệp còn lại	10,1	9,9	10,9

Nguồn: Tính toán từ Niên giám Thống kê tỉnh Bình Dương

Trong cơ cấu ngành công nghiệp của tỉnh thì công nghiệp chế biến, chế tạo là ngành chiếm ưu thế tuyệt đối về giá trị sản xuất công nghiệp, đóng vai trò rất quan trọng để thúc đẩy phát triển, tăng trưởng ngành công nghiệp cả hiện tại và tương lai. Vì vậy cần đầu tư phát triển theo chiều sâu, đổi mới trang thiết bị, nâng cao trình độ khoa học công nghệ, phát triển mạnh công nghiệp hỗ trợ vào những ngành có nhiều tiềm năng, lợi thế lớn để mang lại hiệu quả cao.



Hình 11. Cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp tỉnh Bình Dương phân theo ngành năm 2010 và năm 2021 (Đơn vị: %)

?

Nhận xét thay đổi cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp phân theo ngành tỉnh Bình Dương năm 2010 và năm 2021.

Trong các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh thì các cụm công nghiệp, khu công nghiệp là hình thức chủ đạo hoạt động hiệu quả, đóng góp rất lớn vào tăng trưởng chung của toàn ngành công nghiệp. Phát triển các khu công nghiệp là hạt nhân để thúc đẩy sự phát triển công nghiệp toàn tỉnh.

Việc chú trọng đến chất lượng hoạt động của các khu công nghiệp hơn là phát triển về số lượng và quy mô khu công nghiệp, tập trung hoàn thiện, đồng bộ kết cấu hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp,… nên đã hình thành được các khu công nghiệp kiểu mẫu, điển hình cả nước như khu công nghiệp Mỹ Phước, khu công nghiệp VSIP. Một số khu công nghiệp đã thu hút được các ngành công nghiệp kỹ thuật cao như khu công nghiệp Mapletree, mô hình tăng trưởng xanh đã được triển khai tại khu công nghiệp VSIP III.



Hình 12. Khu công nghiệp VSIP II, Thuận An (Nguồn: www.bìnhduong.gov.vn)



Hình 13. Nhà máy bia AB Inbev Bình Dương tại Khu công nghiệp VSIP II-A (Nguồn:https://sokhdt.binhduong.gov.vn

Chọn lọc các dự án sản xuất trong các khu công nghiệp theo hướng thông minh, áp dụng khoa học công nghệ kĩ thuật hiện đại, tiên tiến, thân thiện môi trường, tạo ra giá trị gia tăng cao và sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo của các nhà đầu tư nước ngoài là chủ trương đúng đắn của tỉnh, đóng góp quan trọng vào sự tăng trưởng, phát triển chung của toàn ngành công nghiệp.

Hiện nay các khu công nghiệp của tỉnh đang được định hướng phát triển theo mô hình khu công nghiệp thông minh - sinh thái, thành lập khu công nghiệp khoa học - công nghệ, khu công nghiệp chuyên ngành, khu công nghiệp công nghệ cao, phát triển mạnh về công nghiệp hỗ trợ.

Bảng 5. Cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp Bình Dương theo thành phần kinh tế giai đoạn 2010 - 2021 *(Đơn vị: %)*

Năm	2010	2016	2021
- Tổng số	**100**	**100**	**100**
+ Khu vực nhà nước	1,3	0,9	1,1
+ Khu vực ngoài nhà nước	33,7	32,1	52,6
+ Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI)	65,0	67,0	46,3

(Nguồn: Theo Niên giám Thống kê tỉnh Bình Dương)

?

Dựa vào bảng 4, nhận xét sự thay đổi cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp theo thành phần kinh tế tỉnh Bình Dương giai đoạn 2010-2021. Giải thích nguyên nhân của sự thay đổi đó?

Tái cơ cấu phát triển công nghiệp theo không gian đã có những thay đổi lớn, trước đây công nghiệp phát triển mạnh ở khu vực phía nam, hiện nay công nghiệp phát triển lên khu vực phía bắc phù hợp với chủ trương dịch chuyển công nghiệp của tỉnh. Khu vực phía nam thực hiện chuyển đổi công năng gắn liền với phát triển đô thị, dịch vụ hiện đại. Hình thành không gian đô thị công nghiệp, dịch vụ hiện đại theo đường vành đai 3, vành đai 4.

Bảng 6. Giá trị sản xuất công nghiệp và cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp tỉnh Bình Dương phân theo đơn vị hành chính giai đoạn 2010 - 2021 *(Đơn vị: %)*

Năm	2010		2016		2021	
	Tỷ đồng (giá hiện hành)	%	Tỷ đồng (giá hiện hành)	%	Tỷ đồng (giá hiện hành)	%
Toàn tỉnh	277855,0	100	786346,0	100	1163275,2	100
TP Thủ Dầu Một	12531,3	4,51	112447,5	14,30	204824,2	17,60
TP Thuận An[4], TP Dĩ An	201806,1	72,63	410787,2	52,24	495606,0	42,60
TP Bến Cát	37816,1	13,61	161830,0	20,58	155788,7	13,40
TP Tân Uyên	22506,3	8,10	98607,8	12,54	186117,7	16,00
Huyện Bàu Bàng[5]	-	-	314,5	0,04	51224,5	4,40
Huyện Bắc Tân Uyên[6]	-	-	314,5	0,04	44771,6	3,85
Huyện Dầu Tiếng	1778,2	0,64	1415,4	0,18	9372,5	0,81
Huyện Phú Giáo	1417,0	0,51	629,1	0,08	15570,0	1,34

(Nguồn: Theo Niên giám Thống kê tỉnh Bình Dương)

[4] Tỉ trọng GTSXCN của TP Thuận An cao nhất trong toàn tỉnh, năm 2010 chiếm 43,4%, năm 2016 chiếm 36,5% và năm 2021 chiếm 21,0%.

[5] Huyện Bàu Bàng được thành lập theo Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 29/12/2013 của Chính phủ và Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2014.

[6] Huyện Bắc Tân Uyên được thành lập theo Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 29/12/2013 của Chính phủ và Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2014.

?

Dựa vào bảng 6, nhận xét cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp theo đơn vị hành chính tỉnh Bình Dương giai đoạn 2010 - 2021.

Tái cơ cấu ngành công nghiệp và các hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng, động lực chính thúc đẩy sự tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Phát triển công nghiệp gắn liền với tiến trình đổi mới và hội nhập và phát triển dịch vụ - đô thị của tỉnh, hướng tới sự phát triển bền vững, đảm bảo quốc phòng an ninh, mang lại hiệu quả kinh tế cao, giải quyết tốt các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường.

c. Trong ngành dịch vụ

Ngành dịch vụ tỉnh Bình Dương đang phát triển mạnh mẽ, đạt được những thành tựu nổi bật, góp phần quan trọng thúc đẩy công nghiệp - đô thị phát triển ngày càng hiệu quả hơn.

Trong tái cơ cấu ngành dịch vụ, ưu tiên phát triển các lại hình dịch vụ chất lượng cao, có tiềm năng và sức cạnh tranh lớn, giá trị gia tăng cao, hoạt động hiệu quả.

- Kim ngạch xuất, nhập khẩu

Sự phát triển ngành công nghiệp của tỉnh đã làm cho hoạt động xuất, nhập khẩu phát triển mạnh mẽ. Kim ngạch xuất, nhập khẩu tăng lên, tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu năm 2021 đạt 31,5 tỉ đô la Mĩ, nhập khẩu đạt 24,7 tỉ đô la Mĩ, thị trường xuất khẩu không ngừng mở rộng.

- Phát triển đô thị thông minh

Bình Dương là tỉnh tiên phong trong việc phát triển đô thị thông minh, đề án thành phố thông minh tỉnh Bình Dương được khởi động từ năm 2016, đến nay tỉnh đã thực hiện thành công các sáng kiến liên quan đến thành phố thông minh (Smart City), là tỉnh đầu tiên của Việt Nam lọt vào danh sách cộng đồng Smart city, là thành viên chính thức của Diễn đàn cộng đồng thông minh thế giới (ICF), đã được vinh danh có chiến lược phát triển thông minh tiêu biểu của năm 2023.



Hình 14. Tòa nhà trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương (Nguồn: www.bìnhduong.gov.vn)

Tỉnh Bình Dương đã đăng cai tổ chức thành công nhiều sự kiện mang tầm quốc tế về hợp tác kinh tế, khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo, đô thị thông minh như Diễn đàn cộng

đồng thông minh thế giới (ICF), Hội nghị Hiệp hội đô thị khoa học thế giới (WTA), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á (Horasis), Hội nghị Hiệp hội trung tâm thương mại thế giới (WTCA),...

Trung tâm thương mại thế giới thành phố mới Bình Dương được hiệp hội trung tâm thương mại thế giới (WTC) công nhận thành viên chính thức, giúp Bình Dương trở thành trung tâm dịch vụ tích hợp thương mại toàn cầu, là động lực quan trọng để tạo đà cho Bình Dương phát triển thương mại điện tử.



Hình 15. Tòa nhà trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương (Nguồn: www.binhduong.gov.vn)

Với định hướng đúng đắn, chiến lược phát triển thành phố thông minh của tỉnh đã tạo bước đột phá phát triển vượt bậc về kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh, khẳng định được vị thế, uy tín của tỉnh Bình Dương trên trường quốc tế, mở ra cơ hội hợp tác sâu rộng, thúc đẩy phát triển thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài ngày càng hiệu quả.

- Trong giao thông vận tải

Trong nhiều năm qua, tỉnh Bình Dương đã chủ động đầu tư cơ sở hạ tầng, đặc biệt là phát triển hệ thống giao thông vận tải, là một trong những tỉnh có hệ thống hạ tầng giao thông tốt trong vùng kinh tế trọng điểm phía nam và cả nước. Kết cấu hạ tầng giao thông ngày càng hoàn thiện, đồng bộ, hiện đại gồm hệ thống đường quốc lộ, đường tỉnh, đường đô thị, đường nông thôn. Hệ thống đường giao thông đã tạo được sự liên kết chặt chẽ, đảm bảo tính kết nối cao, góp phần rất quan trọng vào phát triển ngành công nghiệp và thu hút đầu tư nước ngoài.



Hình 16. Hạ tầng giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại của tỉnh Bình Dương (Nguồn:https://dangcongsan.vn)



Hình 17. Một góc khu công nghiệp VSIP, tỉnh Bình Dương (Nguồn:https://danviet.vn)

- Phát triển dịch vụ logistics

Phát triển dịch vụ logistics thời gian qua đã góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy kinh tế của tỉnh phát triển, đặc biệt là trong lĩnh vực lưu thông, phân phối hàng hóa trong nước và xuất nhập khẩu. Trên địa bàn tỉnh các trung tâm logistics có đủ khả năng cung cấp dịch vụ cấp độ 3PL[7], 4PL[8]. Các dịch vụ logistics tập trung chủ yếu vào vận tải và cho thuê container, xây dựng và cho thuê nhà xưởng, kho bãi; Dịch vụ đóng gói, phân phối hàng hóa; Dịch vụ tư vấn hỗ trợ xuất nhập khẩu; Dịch vụ giao nhận và khai báo hải quan,...





Hình 18. Dịch vụ logistics tỉnh Bình Dương (Nguồn: www.bìnhduong.gov.vn)

- Trong lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo

Chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục được nâng lên, hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư, hoàn thiện theo hướng chuẩn hóa và hiện đại, nhiều năm liền tỉnh Bình Dương nằm trong tốp đầu cả nước về kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông.



Hình 19. Trường học được xây dựng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại (Nguồn: www.bìnhduong.gov.vn)

Tỉnh Bình Dương rất quan tâm đến phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hàng năm cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ở trong nước và nước ngoài thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau, thực hiện nhiều chính sách thu hút nhân tài nhằm lựa chọn được người có đủ phẩm chất, năng lực đảm nhận các công việc chuyên môn các cấp.

Tỉnh Bình Dương hiện có các trường đại học có quy mô đào tạo sinh viên hàng năm lớn, với nhiều chuyên ngành chất lượng cao như kỹ thuật xây dựng, khoa học máy tính, kiến trúc, kỹ thuật cơ khí, tài chính - kế toán, điều dưỡng,… đáp ứng nhu cầu nhân lực cho tỉnh như trường Đại học Quốc tế Miền Đông, trường Đại học Việt – Đức, trường Đại học Thủ Dầu Một,...

---

[7] Logistics thuê ngoài, dịch vụ logistics được bên thứ ba cung cấp, nhưng đơn lẻ.

[8] Chuỗi logistics, dịch vụ logistics được cung cấp đầy đủ, một "chuỗi", được quản lí chặt chẽ theo hệ thống và mang giá trị cốt lõi, tầm chiến lược, hợp tác lâu bền.



Hình 20. Cơ sở vật chất y tế được đầu tư hiện đại (Nguồn: www.binhduong.gov.vn)

- Trong lĩnh vực y tế

Hệ thống y tế của tỉnh ngày càng phát triển, hiện đại, không ngừng nâng cao năng lực khám và điều trị bệnh phục vụ tốt hơn công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Trong những năm qua, ngành y tế tỉnh Bình Dương đã chú trọng đa dạng hóa các dịch vụ y tế, để mọi người dân được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và đem lại sự hài lòng cho người bệnh.

Tỉnh đã đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa 1500 giường với chất lượng dịch vụ, thiết bị hiện đại, để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân. Hiện nay các cơ sở y tế đã cập nhật dữ liệu khám, chữa bệnh của người dân vào hồ sơ sức khỏe điện tử. Các chế độ, chính sách bảo hiểm của người dân được thực hiện kịp thời và đầy đủ.

- Trong cải cách hành chính

Công tác cải cách hành chính được Bình Dương xác định là khâu đột phá có ý nghĩa quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, hướng đến xây dựng một nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp. Chất lượng cải cách thủ tục hành chính tại các đơn vị, địa phương trong tỉnh không ngừng được cải thiện tạo nền tảng quan trọng thực hiện mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử, góp phần nâng cao hiệu quả quản lí của cơ quan nhà nước. Đến nay đã có 100% UBND xã, phường, thị trấn đã kết nối vào hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến, tra cứu hồ sơ một cửa.



Hình 21. Giải quyết hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp (Nguồn: www.binhduong.gov.vn)

Việc giải quyết các thủ tục hành chính của các cơ quan cấp tỉnh theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quản lý tập trung, thống nhất đã giúp tiết kiệm về thời gian, kinh phí, đảm bảo tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp cho người dân và doanh nghiệp, việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 3, mức độ 4.

LUYỆN TẬP

1. Thiết kế sơ đồ thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo không gian huyện, thị của tỉnh Bình Dương.

2. Dựa vào bảng số liệu (bảng 2) vẽ biểu đồ thể hiện quy mô, cơ cấu GRDP theo ngành kinh tế tỉnh Bình Dương năm 2010 và năm 2021.

3. Giải thích vì sao cần phải chuyển dịch phát triển công nghiệp lên các địa phương phía bắc của tỉnh Bình Dương?

VẬN DỤNG

Em hãy đóng vai là người lãnh đạo hoặc nhà quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội để thuyết minh/mô tả một số thành tựu đạt được trong tái cơ cấu phát triển một ngành kinh tế của tỉnh Bình Dương.

CHỦ ĐỀ 4

ĐỊNH HƯỚNG LĨNH VỰC NGHỀ NGHIỆP PHÙ HỢP NHU CẦU SỬ DỤNG LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Sau chủ đề này, em sẽ

- Hệ thống được một số ngành nghề, lĩnh vực đang có nhu cầu tuyển dụng cao trên địa bàn tỉnh Bình Dương;
- Nêu được những lĩnh vực nghề nghiệp hiện đại có xu hướng phát triển mạnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương;
- Nêu được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực cần có của một số ngành nghề, lĩnh vực có xu hướng mạnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương mà bản thân quan tâm;
- Xác định được lĩnh vực nghề nghiệp phù hợp với sở thích, năng lực và nhu cầu tuyển dụng;
- Phân tích được một số thông tin đào tạo tại một cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, định hướng chọn trường, chọn ngành học phù hợp cho bản thân.

KHỞI ĐỘNG



(nguồn: http://Hoanhap.vn)

Khi lựa chọn ngành học, trường dự định theo học em dựa vào:

Tiêu chí	Lựa chọn (đánh dấu X)
Sở thích, đam mê	
Theo bạn bè	
Truyền thống gia đình	
Năng lực	
Số đông	
Nhu cầu xã hội	
Khác	



HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông, mỗi học sinh sẽ có định hướng riêng trong việc chọn lĩnh vực nghề nghiệp, chọn trường theo học. Chọn nghề phù hợp với sở thích, năng lực đã là một điều khó khăn. Chọn ngành nghề, chọn trường theo học nhằm đáp ứng nhu cầu việc làm lại càng nan giải.

Trong bối cảnh thay đổi nhanh chóng của thế giới hiện đại, việc lựa chọn nghề nghiệp không chỉ là một quyết định cá nhân mà còn là một hành trình khám phá, tự hiểu và lập kế hoạch cho tương lai.

Vậy làm thế nào để việc chọn ngành học, chọn trường học trở nên dễ dàng hơn và quan trọng nhất là đảm bảo việc làm đúng chuyên ngành, đúng năng lực cá nhân sau khi ra trường?

1. Tìm hiểu nhu cầu chọn trường theo học, chọn lĩnh vực nghề nghiệp của bản thân

- Để chọn ngành học, trường học em nên thực hiện các hoạt động nào sau đây? Vì sao?

* Tìm hiểu về bản thân: Đánh giá kỹ năng, sở thích, đam mê và giới hạn của bản thân. Xem xét những hoạt động hoặc môn học nào em thấy thú vị và hứng thú.

* Nghiên cứu ngành học: Tìm hiểu chi tiết về các ngành học em quan tâm. Đọc về cấu trúc chương trình, cơ hội nghề nghiệp, và những kỹ năng cần thiết.

* Tham vấn giáo viên, thầy cô tư vấn học đường: Trò chuyện với giáo viên, người hướng dẫn nghề nghiệp, hoặc các chuyên gia trong lĩnh vực em quan tâm để có góc nhìn chân thực và khách quan.

* Tư vấn từ gia đình và người thân: Thảo luận với gia đình và người thân về quyết định của em để có sự hỗ trợ và góp ý.

* Xem xét tiềm năng nghề nghiệp: Xem xét cơ hội nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp (trong tỉnh, ngoài tỉnh, cả nước,...). Các ngành có nhu cầu cao trên thị trường lao động thường mang lại nhiều cơ hội hơn.

* Xem xét tương lai cá nhân: Cân nhắc về kế hoạch dài hạn của em và xem liệu ngành học em chọn có phù hợp với mục tiêu sự nghiệp và cuộc sống của em hay không.

* Thực tập và trải nghiệm thực tế: Nếu có thể, tham gia vào các chương trình thực tập, tình nguyện hoặc dự án nghiên cứu để có cái nhìn rõ ràng hơn về công việc trong ngành em quan tâm.

- Làm cách nào để chọn nghề, chọn ngành học và chọn trường phù hợp? Đọc thông tin sau:

Phương thức	Yêu cầu cơ bản
Xác định tính cách của bản thân	Tính cách là yếu tố ảnh hưởng nhất định đến việc em có nên theo đuổi và làm công việc nào đó hay không. Với mỗi một ngành nghề sẽ đòi hỏi ở người làm những yếu tố cần thiết để đáp ứng tốt cho công việc. Nếu em là người hướng ngoại, sáng tạo, ưa thích sự năng động thì rất thích hợp cho các lĩnh vực quan hệ công chúng, chăm sóc khách hàng, sáng tạo nội dung,…Chính vì vậy xác định tính cách và việc làm quan trọng khi định hướng nghề nghiệp cho bản thân mình.
Xác định phát triển xu hướng nghề nghiệp trong tương lai, đáp ứng yêu cầu 4.0 và kỷ nguyên toàn cầu hoá	Một yếu tố khác cũng quan trọng không kém trong xu hướng sử dụng lao động toàn cầu hoá, đó là xác định xu hướng nghề nghiệp của địa phương, khu vực, cả nước và quốc tế. Với một ngành có quá nhiều người học thì cơ hội việc làm dành cho em sẽ thấp hơn , trừ khi em thực sự là một người xuất sắc. Vì vậy, hãy nhìn nhận và đánh giá một cách tổng quát nhất, chọn lọc thông tin để quyết định đúng đắn.
Chọn trường có ngành nghề đào tạo phù hợp	Hiện tại trên địa bàn tỉnh Bình Dương và các tỉnh thành lân cận có khá nhiều trường đại học, cao đẳng với chương trình đào tạo ngành học giống nhau. Em cần xác định được ngành nghề mong muốn, sau đó tìm hiểu thật kỹ về những trường có ngành học đó, tiếp theo là tìm hiểu về trường, tỉ lệ có việc sau khi tốt nghiệp, khả năng kinh tế gia đình,... Tổng hợp các thông tin và đưa ra lựa chọn trường phù hợp với bản thân mình nhất.

2. Tìm hiểu về một số ngành nghề đang có nhu cầu tuyển dụng cao trên địa bàn tỉnh Bình Dương

?

- Dựa vào các thông tin dưới đây và kiến thức bản thân, hãy:
Kể một số ngành nghề, lĩnh vực đang có nhu cầu tuyển dụng cao trên địa bàn tỉnh Bình Dương?
Cho biết xu hướng thay đổi trong nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp?

Thông tin 1

Do thâm dụng lao động đã không còn hiệu quả và những dự án được cấp phép 10 năm về trước cũng đã hết vòng đời. Các doanh nghiệp Bình Dương đang bước vào giai đoạn tái cơ cấu sản xuất, đòi hỏi người lao động có kỹ năng và chuyên môn cao, thích ứng sự chuyển đổi công nghệ tự động hóa. Ví dụ nhà máy cơ khí trước đây cần nhiều công nhân thủ công, còn bây giờ hệ thống máy CNC (Computer Numerical Control), robot làm tự động 100%, thì lao động chủ yếu là kỹ sư, tương tác với máy và kiểm soát chất lượng.

(Nguồn: https://znews.vn)

Thông tin 2

Lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc phân theo một số nghề nghiệp ở Bình Dương *(Đơn vị: người)*

Nghề nghiệp \ Năm	2017	2018	2019	2020	2021	2022
Chuyên môn kỹ thuật bậc cao	66.685	71.127	74.501	74.647	74.669	74.499
Chuyên môn kỹ thuật bậc trung	57.048	70.217	72.900	68.214	55.385	55.433
Dịch vụ cá nhân, bảo vệ, bán hàng	239.553	248.163	258.045	233.613	253.001	303.872
Nghề trong nông, lâm, ngư nghiệp	69.687	70.902	59.796	39.831	39.245	39.949
Thợ thủ công	337.514	343.615	357.604	367.293	374.441	386.682
Thợ lắp ráp và vận hành máy móc, thiết bị	400.342	405.937	435.158	510.013	539.479	591.327

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Bình Dương 2022)

Thông tin 3

Theo Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bình Dương, qua rà soát nhu cầu tuyển dụng trên địa bàn trong tỉnh năm 2024, có khoảng 8.000 doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng khoảng 60.000 lao động.

Hiện tại đa số các doanh nghiệp vừa và lớn đang có nhu cầu tuyển dụng trở lại nên số lượng tuyển dụng tương đối lớn. Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo; sản xuất thực phẩm, đồ uống; dệt may-da giày, in ấn, sản xuất sửa chữa lắp đặt máy móc thiết bị công nghiệp - điện điện tử, sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, hóa chất, nhựa,... cần tuyển dụng khoảng 48.000 lao động.

Các ngành chế tạo khác cần tuyển dụng khoảng 6.000 lao động. Vận tải kho bãi cần tuyển dụng 300 lao động, dịch vụ ăn uống, lưu trú cần tuyển dụng khoảng 1.000 lao động. Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm cần tuyển dụng hơn 2.000 lao động.

(Nguồn: vov.vn)

Thông tin 4

Hiện nay và trong những năm tới, kinh tế Bình Dương sẽ dịch chuyển mạnh theo hướng phát triển và tăng nhanh sự đóng góp của những ngành nghề trong lĩnh vực dịch vụ, thương mại, công nghiệp, đầu tư, nhân lực, công nghệ và du lịch. Vì vậy, nhu cầu thị trường lao động trong các lĩnh vực này có xu hướng và triển vọng tăng nhanh. Theo kế hoạch phát triển kinh tế của tỉnh Bình Dương, từ nay đến 2025 và những năm tiếp theo, các ngành nghề mũi nhọn và phổ biến được đào tạo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở tỉnh Bình Dương và hệ thống các trường Trung cấp, Cao đẳng, Đại học trong cả nước là:

- Cơ điện tử; - Công nghệ sinh học; - Điện tử; - Viễn thông;
- Ngân hàng; - Vận tải kho vận (logistics); - Công nghệ hóa thực phẩm;
- Công nghệ thông tin; - Y tế và dược phẩm; - Kế toán và tài chính;
- Quản lý doanh nghiệp; - Marketing và truyền thông;
- Nghệ thuật và thiết kế; - …

(Nguồn: Tổng hợp)

3. Tìm hiểu xu hướng phát triển một số lĩnh vực nghề nghiệp hiện đại trên địa bàn tỉnh Bình Dương

EM CÓ BIẾT?

Sự phát triển kinh tế của Bình Dương gắn liền với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa dẫn đến sự xuất hiện và phát triển rất nhanh của nhiều ngành nghề phi nông nghiệp. Từ đó, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đang rất cần bổ sung một lực lượng lao động chất lượng cao, trình độ chuyên môn kỹ thuật sâu, tác phong công nghiệp hiện đại,…



Hình 1. Gian hàng công nghệ tiên tiến của THACO Intrustries giới thiệu tại VIMF 2022 (nguồn: https://baobinhduong.vn)



Hình 2. Hội thảo Net Zero với chủ đề: "Hợp tác Việt Nam – Hoa Kỳ tiến tới Net Zero, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải cho công nghiệp bền vững" tại Bình Dương ngày 18/01/2024 (Nguồn: https://dangcongsan.vn).

Hiện nay, nền kinh tế Bình Dương đang tái cơ cấu theo hướng giảm các ngành nghề thâm dụng lao động, tăng các ngành nghề hàm lượng kỹ thuật cao, thân thiện môi trường, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên. Bên cạnh đó, tỉnh đang đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thành phố thông minh, hướng vào các lĩnh vực Net Zero,... nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững. Vì vậy, trong tương lai một số lĩnh vực nghề nghiệp cần tuyển dụng, bổ sung nguồn lao động chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thời đại 4.0.



Hình 3. Thử nghiệm Công nghệ và Hợp tác nghiên cứu phát triển Chuyển đổi xanh VIETPULSE thí điểm tại Trường đại học Quốc tế Miền Đông (nguồn: Đại học Quốc tế Miền Đông)



Hình 4. Sinh viên ngành điện tử, tự động trong một buổi học (Nguồn: Đại học Thủ Dầu Một)



Hình 5. Một buổi học tập của sinh viên ngành Tài chính ngân hàng (Nguồn: Đại học Thủ Dầu Một)



Hình 6. Ngày Hội việc làm với thông điệp "Vừa nhận bằng đã có việc làm chờ sẵn" tại Đại học Thủ Dầu Một (Nguồn: Đại học Thủ Dầu Một)



Hình 7. Một trong những Robot được áp dụng trong giảng dạy về AI (Nguồn: Đại học Quốc tế Miền Đông)



Hình 8. Học sinh tìm hiểu lĩnh vực tự động tại trường đại học (nguồn: Trường THPT Dầu Tiếng)



Hình 9. Học sinh tìm hiểu lĩnh vực chăm sóc sức khỏe tại trường đại học (nguồn: Trường THPT Dầu Tiếng)

3.1. Tìm hiểu thông tin một số lĩnh vực nghề nghiệp hiện đại theo gợi ý sau:

Lĩnh vực	Một số chuyên gành	Vị trí việc làm
Truyền thông đa phương tiện	Quảng cáo	- Chuyên viên, chuyên gia làm việc về marketing, truyền thông trong các tổ chức, công ty. - Chuyên viên, chuyên gia làm việc trong các công ty tư vấn truyền thông, quảng cáo, marketing, phát triển thương hiệu, chăm sóc khách hàng. - Người làm việc trong lĩnh vực KOL (key opinion leader), KOC (key opinion consumer), phát triển nội dung số trên các nền tảng, quản lý các Group, Page, các kênh truyền thông xã hội. - Giảng dạy tại các cơ sở đào tạo, giáo dục đại học hoặc trung cấp chuyên nghiệp có liên quan đến ngành.
	Truyền thông và Quan hệ công chúng	- Quản lý, biên tập, xây dựng các nội dung báo chí, ấn phẩm, bìa sách (tại các cơ quan báo chí, báo điện tử, nhà xuất bản) - Biên tập, xây dựng các chương trình truyền hình, phim điện ảnh, xử lý âm thanh, hình ảnh trước khi phát sóng, thiết kế các nội dung truyền hình, hay làm các kỹ xảo điện ảnh (tại các công ty truyền hình, hãng sản xuất phim). - Giảng dạy tại các cơ sở đào tạo, giáo dục đại học hoặc trung cấp chuyên nghiệp có liên quan đến ngành.
	Truyền thông Xã hội	- Chuyên gia thiết kế, tư vấn quảng cáo, thiết kế bao bì, nhãn hiệu sản phẩm, thiết kế logo, làm phim quảng cáo,… hoặc một hệ thống nhận dạng thương hiệu (tại các công ty quảng cáo, PR). - Thiết kế, xây dựng Website, thiết kế giao diện, thiết kế chức năng, xây dựng nội dung (tại các công ty phát triển phần mềm, tạo dựng website). -Thiết kế đồ họa, mô phỏng, ứng dụng trong y học, công nghiệp, du lịch, dịch vụ, giáo dục,… (tại các công ty về thiết kế đồ họa). - Giảng dạy tại các cơ sở đào tạo, giáo dục đại học hoặc trung cấp chuyên nghiệp có liên quan đến ngành.

3.2. Tìm hiểu về năng lực cần đạt của một số nhóm ngành, lĩnh vực nghề nghiệp hiện đại

Hiện tại xã hội có hơn 300 ngành nghề khác nhau. Mỗi ngành nghề có những đặc thù riêng biệt phù hợp với những đối tượng khác nhau, nhu cầu tuyển dụng khác nhau. Hãy tìm hiểu xem bản thân mình yêu thích ngành nghề nào? Nhu cầu tuyển dụng ngành nghề đó như thế nào trên địa bàn tỉnh? Từ đó, lập một danh sách các ngành nghề bản thân có hứng thú và tìm hiểu chi tiết từng ngành nghề

Gợi ý:

Lĩnh vực	Chuyên ngành	Nhu cầu tuyển dụng
Trí tuệ nhân tạo (AI)		
Năng lượng thay thế		
An ninh mạng		
Chăm sóc sức khoẻ		
Kỹ thuật		
Sư phạm		
Công nghệ bán dẫn		
Thương mại		
Logictis		

?

Hãy lựa chọn một nghề nghiệp trong xã hội hiện đại, đang có xu hướng phát triển mạnh trên địa bàn tỉnh và xác định phẩm chất, năng lực cần có đối với người lao động làm nghề đó.

Gợi ý:

Vị trí việc làm	Phẩm chất và năng lực
Chuyên gia/nhân viên/ chuyên viên Truyền thông và Quan hệ công chúng	- Trung thực, trách nhiệm, ham học hỏi, tự tin, tư duy độc lập, dám nghĩ dám làm, tôn trọng sự khác biệt,... - Khả năng sử dụng ngoại ngữ. - Các kỹ năng học tập và làm việc nhóm, hoạt động trong môi trường quốc tế. - Các kỹ năng mềm: Thái độ làm việc chuyên nghiệp, giao tiếp, đàm phán, tư duy sáng tạo và phản biện, tranh biện, lãnh đạo bảo thân. - Tính chuyên nghiệp cao.

LUYỆN TẬP

1. Khái quát bằng sơ đồ, bảng biểu một số ngành nghề đang có nhu cầu tuyển dụng cao trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Sơ đồ hoá một số lĩnh vực nghề nghiệp có xu hướng phát triển mạnh trong xã hội hiện đại trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

3. Xây dựng bảng mô tả một số lĩnh vực nghề nghiệp yêu thích.

4. Tìm hiểu và chia sẻ thông tin về hoạt động đào tạo tại các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh Bình Dương hoặc các tỉnh, thành lân cận.

VẬN DỤNG

Thực hiện tham quan một trường đại học, cao đẳng, phỏng vấn các anh/chị sinh viên, tham vấn các giảng viên, chuyên gia đào tạo, thu thập các thông tin. Từ đó, định hướng chọn trường, chọn ngành học cho bản thân, theo gợi ý sau đây:

Nội dung	Thông tin cụ thể
Tên trường	
Lĩnh vực đào tạo mà em yêu thích, dự định theo học	
Các yêu cầu về phẩm chất năng lực	
Các phương thức tuyển sinh	
Nhu cầu tuyển dụng sau khi tốt nghiệp	

CHỦ ĐỀ 5

AN SINH XÃ HỘI TỈNH BÌNH DƯƠNG

Sau chủ đề này, em sẽ

- Giải thích được khái niệm an sinh xã hội và cấu trúc của hệ thống an sinh xã hội.
- Mô tả được các hoạt động bảo đảm an sinh xã hội ở địa phương.
- Nêu bật ý nghĩa và định hướng bảo đảm an sinh xã hội đối với việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.
- Thể hiện trách nhiệm công dân trong việc tham gia các hoạt động an sinh xã hội ở địa phương.

KHỞI ĐỘNG

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi:

"Nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn - 2024, tỉnh Bình Dương đã chi hơn 600 tỉ đồng hỗ trợ vé xe, vé tàu, vé máy bay và tiền mặt cho hơn 44.000 công nhân, người lao động khó khăn".

(Thời báo Tài chính Việt Nam, ngày 02-02-2024)

Ngoài ra, tỉnh Bình Dương đã chi gần 274 tỉ đồng chăm lo Tết cho các đối tượng chính sách, người lao động. Mức chi Tết Giáp Thìn - 2024 cho các đối tượng trên cơ bản giữ nguyên như Tết Nguyên đán Quý Mão - 2023.

(Tạp chí Thương hiệu và Công đoàn, ngày 18-12-2023)

1) Các hoạt động trên của tỉnh Bình Dương có phải là hoạt động bảo đảm an sinh xã hội?

2) Các đối tượng được hưởng, tiếp cận an sinh xã hội?

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Khái niệm

1.1. An sinh xã hội

An sinh xã hội là một hệ thống các chính sách và giải pháp nhằm mục đích vừa bảo vệ mức sống tối thiểu của người dân trước những rủi ro và tác động bất thường về kinh tế, xã hội và môi trường; vừa không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân[1].

[1] *Nguyễn Văn Thạo - Nguyễn Viết Thông (chủ biên), Tìm hiểu một số thuật ngữ trong văn kiện Đại hội XI của Đảng, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.*

Chính sách an sinh xã hội là một chính sách xã hội cơ bản của Nhà nước nhằm thực hiện chức năng phòng ngừa, hạn chế và khắc phục rủi ro, bảo đảm an toàn thu nhập và cuộc sống cho các thành viên trong xã hội.

1.2. Hệ thống an sinh xã hội

Hệ thống an sinh xã hội gồm 5 trụ cột: 1) Chính sách việc làm, bảo đảm thu nhập và giảm nghèo; 2) Chính sách bảo hiểm; 3) Chính sách ưu đãi đối với những người có công; 4) Chính sách trợ giúp xã hội; 5) Chính sách dịch vụ cơ bản.

?

1. An sinh xã hội là gì? An sinh xã hội có những chức năng nào?
2. Hệ thống an sinh xã hội ở Việt Nam có những trụ cột nào?

2. Bảo đảm an sinh xã hội ở Bình Dương

Cùng với đầu tư cho kinh tế, Bình Dương chú trọng bảo đảm an sinh xã hội để tạo sự công bằng, ổn định và phát triển bền vững. Điều này được phản ánh tập trung qua các chính sách mà tỉnh đã triển khai và huy động lực lượng thực hiện trong năm 2023:

2.1. Chính sách việc làm, bảo đảm thu nhập và giảm nghèo

- Việc làm

Năm 2023, toàn tỉnh có khoảng 2 triệu lao động, trong đó, có khoảng 1,3 triệu người đến từ các tỉnh, thành phố khác trong cả nước.

Tỉ lệ thất nghiệp năm 2023 của Bình Dương khoảng 1,2%, trong khi cả nước là 2,28%.

Năm 2022 và năm 2023, kinh tế thế giới rơi vào suy thoái, người lao động thiếu việc làm. Tỉnh Bình Dương đã tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc với các doanh nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài và thực hiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp để tạo nhiều việc làm cho người lao động. Nhờ đó, tỉ lệ lao động thất nghiệp luôn được duy trì ở mức thấp.

- Thu nhập

Nhờ có chính sách phát triển kinh tế - xã hội tốt, Bình Dương là địa phương dẫn đầu cả nước về thu nhập bình quân đầu người:

Bảng 1. Thu nhập bình quân đầu người của tỉnh Bình Dương so với vùng Đông Nam bộ và cả nước *(Đơn vị tính: Triệu đồng)*

Năm	Bình Dương	Đông Nam bộ	Cả nước
2021	7,12	5,794	4,205
2022	8,076	6,33	4,67
2023	8,29	6,52	4,96

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

- Giảm nghèo

Các chính sách, chương trình giảm nghèo ở Bình Dương được thực hiện khá hiệu quả. Đời sống của hộ nghèo, cận nghèo từng bước được cải thiện và luôn được đảm bảo về an sinh xã hội.

Bảng 2. Hộ nghèo và cận nghèo tỉnh Bình Dương

Năm	Hộ nghèo		Hộ cận nghèo		Mức chuẩn nghèo của tỉnh về thu nhập cao hơn của Trung ương (lần)
	Số lượng (hộ)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (hộ)	Tỷ lệ (%)	
2022	5.971	1,54	1.827	0,47	1,5
2023	5.072	1,28	1.600	0,44	1,4

(Nguồn: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương)

Bình Dương tập trung thực hiện giảm nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều riêng để những hộ nghèo và cận nghèo không có chênh lệch quá lớn về thu nhập so với các cộng đồng khác trong xã hội. Đến cuối năm 2023, Bình Dương còn tỉ lệ hộ nghèo là 1,28% (cả nước là 2,93%) và tỉ lệ hộ cận nghèo là 0,44% (cả nước là 2,78%).

Trong năm 2023, các trường hợp công nhân, lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bệnh hiểm nghèo, tổ chức công đoàn đã trực tiếp đến tận các khu nhà trọ để thăm hỏi, tặng quà khoảng 8 triệu đồng/trường hợp để giúp họ có điều kiện cải thiện cuộc sống, chăm lo cho gia đình.



Hình 1. Lãnh đạo, cán bộ Công đoàn thành phố đã tổ chức tiễn 50 công nhân về quê đón Tết Giáp Thìn - 2024 vào sáng ngày 05-02-2024. Ảnh: H. Trung

(Nguồn: Cổng thông tin điện tử Liên đoàn Lao động Bình Dương, ngày 05-02-2024)

Hình thức hỗ trợ giảm nghèo:

- Cho vay vốn ưu đãi: Trong năm 2023, quỹ CEP cho 15.661 lượt công nhân trên địa bàn tỉnh Bình Dương vay vốn với số tiền 531 tỉ đồng và hỗ trợ cho 2.086 công nhân có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 642 triệu đồng.
- Cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo: 709 lượt hộ với số tiền là 37 tỉ đồng.
- Cho vay hộ mới thoát nghèo: 109 hộ, với số tiền là 6,1 tỉ đồng.

Nhờ hỗ trợ này, công nhân, lao động, hộ nghèo, hộ cận nghèo đã chủ động tự tạo việc làm, tự kiếm sống.

?

1. Tỷ lệ thất nghiệp của người lao động ở Bình Dương như thế nào?
2. Bình Dương đã làm gì để tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động?
3. Mức thu nhập bình quân hàng tháng của người dân tại Bình Dương so với vùng Đông Nam bộ và cả nước như thế nào?
4. Có những hình thức hỗ trợ giảm nghèo nào được thực hiện ở Bình Dương?

2.2. Chính sách bảo hiểm

- Bảo hiểm xã hội

Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm bù đắp một phần hoặc thay thế thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thất nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết trên cơ sở đóng góp vào quĩ bảo hiểm xã hội do Nhà nước tổ chức thực hiện.

Lợi ích của bảo hiểm xã hội rất rõ ràng, nên số người tham gia hàng năm ở Bình Dương ngày càng tăng:

Bảng 3. Người dân Bình Dương tham gia bảo hiểm xã hội

(Đơn vị tính: Người)

Năm	Bảo hiểm xã hội bắt buộc	Bảo hiểm xã hội tự nguyện
2021	927.837	11.713
2022	972.566	10.256
2023	1.061.394	18.066

(Nguồn: Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương)

Năm 2023, cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương tiếp nhận và giải quyết hơn 1,3 triệu hồ sơ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội, trong đó trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần 75.320 hồ sơ.

- Bảo hiểm thất nghiệp

Bảo hiểm thất nghiệp là chế độ nhằm bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi bị mất việc làm, hỗ trợ người lao động học nghề, duy trì việc làm, tìm việc làm trên cơ sở đóng góp vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

Bảng 4. Người lao động ở các doanh nghiệp tỉnh Bình Dương tham gia bảo hiểm thất nghiệp

Năm	Số người tham gia
2022	1.016.761
2023	1.042.627

(Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Bình Dương)

Trong năm 2023, do doanh nghiệp khó khăn về đơn hàng, giảm qui mô sản xuất, giãn giờ làm của công nhân, nên có 86.682 người lao động đã đề nghị hưởng bảo hiểm thất nghiệp để học nghề, chuyển đổi nghề nghiệp, tìm việc làm mới. Do đó, nhiều công nhân, lao động đã chọn Bình Dương làm nơi sinh sống lâu dài.

- Bảo hiểm y tế

Bảo hiểm y tế là một chính sách xã hội quan trọng, mang ý nghĩa nhân đạo và có tính chia sẻ cộng đồng sâu sắc, là một hình thức bảo vệ sức khỏe và an toàn cho người dân khi gặp phải các rủi ro về sức khỏe, bệnh tật, tai nạn.

Bảng 5. Người dân tỉnh Bình Dương tham gia bảo hiểm y tế

Năm	Số lượng người tham gia
2022	2.281.250
2023	2.550.880

(Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Bình Dương)

Năm 2023, toàn tỉnh đạt tỉ lệ 92,09% dân cư tham gia bảo hiểm y tế.

100% đối tượng thuộc diện chính sách ưu đãi người có công đều được cấp thẻ bảo hiểm y tế. Nhờ đó, người có công, thân nhân người có công, quân nhân, cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong khi ốm đau được khám, chữa bệnh kịp thời.

Ngoài ra, nhiều người dân còn tham gia các loại hình bảo hiểm khác: Bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm an sinh giáo dục, bảo hiểm con người, bảo hiểm tai nạn…

?

1. Người dân, người lao động tỉnh Bình Dương tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế như thế nào?
2. Ý nghĩa của việc tham gia chính sách bảo hiểm đối với người dân, người lao động tỉnh Bình Dương?

2.3. Chính sách ưu đãi đối với những người có công

Bình Dương rất chăm lo "Đền ơn đáp nghĩa" đối với những người có công với nước.

Toàn tỉnh có trên 64.000 người được công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, trong đó có 2.219 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng (hiện còn sống 22 mẹ[1]); 16.858 liệt sĩ; 6.236 thương - bệnh binh các hạng; trên 38.800 người có công giúp đỡ cách mạng, hoạt động kháng chiến, nhiễm chất độc hóa học và các đối tượng khác.



Hình 2. Khám bệnh cho người có công trên địa bàn tỉnh. Ảnh: Kim Hà
(Nguồn: Báo Bình Dương, ngày 06-01-2024)

Bình Dương đang chi trả trợ cấp hằng tháng trên 7.000 lượt đối tượng, với số tiền trên 12,5 tỉ đồng/tháng.

Tỉnh đã vận động các tổ chức, cá nhân phụng dưỡng suốt đời tất cả mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, cha mẹ liệt sĩ.

Đời sống của các gia đình thuộc đối tượng ưu đãi người có công ở Bình Dương ổn định và không ngừng được cải thiện cả về vật chất lẫn tinh thần.

Lãnh đạo tỉnh và địa phương thường xuyên thăm hỏi, tặng quà các gia đình người có công vào các dịp lễ, tết, kỷ niệm và các ngày trọng đại khác hàng năm.

?

Tỉnh Bình Dương chăm lo cho những người có công như thế nào?

[1] *Tính đến hết năm 2023*

2.4. Chính sách trợ giúp xã hội

Năm 2023, toàn tỉnh thực hiện trợ cấp bảo trợ xã hội(1) hàng tháng cho 32.726 đối tượng, với tổng kinh phí chi trả khoảng hơn 227,109 tỉ đồng.

Thông tin 1

30 năm qua (1993 - 2023), Hội Bảo trợ người khuyết tật, trẻ mồ côi và bệnh nhân nghèo tỉnh Bình Dương đã vận động trên 111,9 tỉ đồng, trong đó tiền mặt là 41,127 tỉ đồng (còn lại là hiện vật). Từ nguồn quỹ này, Hội đã triển khai các hoạt động, giúp cho 379.847 lượt người được hưởng lợi từ các chương trình hàng năm, như: Phẫu thuật mắt mang lại ánh sáng cho người mù nghèo; phẫu thuật chỉnh hình phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tặng xe lăn, xe lắc cho người khuyết tật; tặng xe đạp, học bổng cho trẻ mồ côi; dạy nghề, tạo việc làm; hỗ trợ sinh kế cho người khuyết tật, trẻ mồ côi và nhiều hoạt động phối hợp khác.

(Nguồn: Báo Bình Dương, ngày 26-9-2023)

Thông tin 2

Từ năm 2018 đến năm 2023, Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho hơn 5 triệu lượt đoàn viên, người lao động, nhất là người lao động bị bệnh hiểm nghèo, bị tai nạn lao động, có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn với hơn 2.296,2 tỉ đồng.

Trong giai đoạn phòng, chống đại dịch Covid-19 (năm 2021), các cấp Công đoàn đã vận động hơn 600 tấn nhu yếu phẩm, lương thực, thực phẩm và hàng hóa thiết yếu để hỗ trợ cho hơn 200 ngàn người lao động và hàng trăm ngàn người dân trong các khu vực cách ly, phong tỏa.

(Nguồn: Báo Nhân dân, ngày 01-12-2023)

Chăm lo cho các đối tượng bảo trợ xã hội là trách nhiệm của Nhà nước, trực tiếp là ngành Lao động - Thương bình và Xã hội. Tuy nhiên, ở Bình Dương, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm cũng chung tay chia sẻ, chăm lo, động viên cho những người có hoàn cảnh khó khăn, những người yếu thế trong xã hội.

Ngoài các đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng trợ cấp thường xuyên, Bình Dương còn chăm lo cho các hoàn cảnh khó khăn đột xuất, như: Người dân trong các khu cách ly phòng, chống dịch Covid-19; công nhân, người lao động bị mất việc làm do suy thoái kinh tế,…

---

(1) Đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng trợ cấp hàng tháng: Trẻ em mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa; người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo; người từ đủ 80 tuổi trở lên mà không có lương hưu; người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo; người khuyết tật nặng; trẻ em dưới 3 tuổi thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo; người nhiễm HIV/AIDS thuộc diện hộ nghèo; nạn nhân chất độc da cam…

Thông tin 3

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Dương đã tổ chức đoàn đến thăm hỏi và tặng quà tết cho trẻ em mồ côi, trẻ em cơ nhỡ, bị bỏ rơi, người tàn tật, khuyết tật, người già không nơi nương tựa, bệnh nhân nghèo… hiện đang được nuôi dưỡng tại 12 cơ sở bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn - 2024 với tổng số tiền 300.000.000 đồng được trích từ Quỹ "Vì người nghèo" của tỉnh.

(Nguồn: Cổng thông tin điện tử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Dương, ngày 31-01-2024)

?

1. Tỉnh Bình Dương chăm lo cho các đối tượng bảo trợ thế nào?
2. Từ các hộp thông tin 1, 2 và 3, em cho biết các tổ chức nào ở Bình Dương thường tham gia công tác bảo trợ xã hội?

2.5. Chính sách dịch vụ cơ bản

- Chính sách hỗ trợ giáo dục

Năm 2023, có 2.815 học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Dương được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ ăn trưa với tổng kinh phí là 2,482 tỉ đồng.

Thông tin 4

Trong năm học 2022 - 2023, Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo thực hiện rất hiệu quả chương trình "Tiếp sức đến trường". Thực hiện tinh thần "Không để bất kỳ học sinh nào vì hoàn cảnh khó khăn phải nghỉ học", Hội Chữ thập đỏ các cấp đã vận động nguồn lực, trao tặng 768 xe đạp, 2.455 suất học bổng cho các em học sinh vượt khó. Riêng Hội Chữ thập đỏ tỉnh vận động các nhà tài trợ hỗ trợ 700 xe đạp, quà, học bổng để trao tặng cho các em, với tổng kinh phí trên 2,3 tỉ đồng.

(Nguồn: Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, ngày 31-10-2023)

- Chính sách chăm sóc y tế

Bình Dương tập trung phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe người dân toàn diện theo hướng đa tầng, chuyên sâu, làm cơ sở cho phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống y tế cơ sở đang hướng tới "bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân", bảo đảm mọi người dân được sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng khi cần mà không phải chịu gánh nặng về tài chính.

Bình Dương tập trung đầu tư phát triển hệ thống bệnh viện chuyên khoa (y học dân tộc, phục hồi chức năng, phụ sản – nhi,…) và đa khoa từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố để mọi người dân có thể tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe một cách dễ dàng.

Năm 2023, tỉnh đã cấp:

+ 18.156 thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, người cận nghèo và người mới thoát nghèo, với tổng kinh phí là 11,836 tỉ đồng.

+ 353 thẻ bảo hiểm y tế cho hộ có mức sống trung bình làm nông nghiệp, với tổng kinh phí là 182 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ tiền điện

Hàng năm, tỉnh chi hỗ trợ tiền điện cho các hộ chính sách xã hội và hộ nghèo. Chỉ tính riêng 5.971 hộ nghèo được tỉnh chi hỗ trợ tiền điện 3,582 tỉ đồng trong năm 2023.

- Chính sách hỗ trợ nhà ở

Bình Dương là địa phương có tỉ lệ người lao động ngoài tỉnh chiếm hơn 85% lực lượng lao động địa phương. Vì vậy, Bình Dương đã sớm quan tâm và thực hiện hiệu quả chính sách xây dựng nhà ở xã hội nhằm giúp công nhân, lao động, người có thu nhập thấp an cư lạc nghiệp.

Trong giai đoạn 2011 - 2015, tỉnh Bình Dương đầu tư, xây dựng 9.168 căn nhà ở xã hội. Giai đoạn 2016 - 2021, toàn tỉnh đã xây dựng được 26.600 căn. Tính đến đầu năm 2024, toàn tỉnh đã phát triển, xây dựng được 48.417 căn nhà ở xã hội.

Năm 2023, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương đã phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố vận động hỗ trợ xây mới 82 căn, sửa chữa 13 căn nhà đại đoàn kết trị giá trên 7,7 tỉ đồng cho người nghèo; xây 06 căn nhà Chữ thập đỏ trị giá 400 triệu đồng, 06 căn nhà tình thương trị giá 280 triệu đồng.



Hình 3. Một góc khu chung cư nhà ở xã hội Hòa Lợi, thành phố Bến Cát
(Ảnh: Quách Lắm/TTXVN - Nguồn: bnews.vn, ngày 22-01-2024)

Thông tin 5

Bên cạnh việc chăm lo vật chất, các cấp công đoàn trong tỉnh Bình Dương luôn chú trọng tổ chức nhiều hoạt động chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động phù hợp với điều kiện của từng đơn vị, doanh nghiệp. Trong năm 2023, trên 1.500 hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao đã được các cấp công đoàn phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức cho người lao động tham gia dưới dạng hội thi, hội diễn, giải đấu...

(Nguồn: Báo Bình Dương, ngày 05-02-2024)

?

Tỉnh Bình Dương đã nỗ lực thực hiện các chính sách dịch vụ cơ bản cho người dân, công nhân, lao động, người có thu nhập thấp như thế nào?

3. Ý nghĩa và định hướng bảo đảm an sinh xã hội ở Bình Dương

3.1. Ý nghĩa

- An sinh xã hội ở Bình Dương thể hiện rõ tính nhân văn sâu sắc và sự chung tay giữa các ngành, các cấp, các tổ chức quần chúng trong công tác chăm lo cho mọi người dân, từ các đối tượng chính sách đến công nhân, lao động và người yếu thế trong xã hội của tỉnh Bình Dương.

- An sinh xã hội đã giúp cho lực lượng lao động, đặc biệt là công nhân từ các tỉnh thành khác gắn bó với Bình Dương, góp phần duy trì và bảo đảm tốc độ phát triển kinh tế bền vững của địa phương.

- An sinh xã hội bảo đảm không có sự cách biệt quá lớn về đời sống giữa các tầng lớp dân cư, nhất là các nhóm dân cư yếu thế ở Bình Dương.

Ghi nhớ

Chính sách an sinh xã hội có vai trò rất lớn trong sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương:

1) Đảm bảo các điều kiện sống và phát triển tốt nhất cho người dân, cả về vật chất lẫn tinh thần;

2) Giảm bớt gánh nặng cho người dân trong các dịch vụ xã hội cơ bản;

3) Tạo môi trường sống bình đẳng, công bằng cho người dân và thúc đẩy xã hội phát triển bền vững;

4) Tạo sự gắn kết giữa người với người, đặc biệt là công nhân, lao động với tỉnh Bình Dương.

3.2. Định hướng

Tỉnh Bình Dương có định hướng phát triển an sinh xã hội như sau:

1) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề và tạo điều kiện cho người lao động dễ dàng tìm kiếm việc làm, thích ứng với chuyển dịch sản xuất của doanh nghiệp.

2) Tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp nhân dân tham gia các loại hình bảo hiểm, nhất là bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp để đề phòng những khi khó khăn, ốm đau, hết tuổi lao động.

3) Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm giúp người có công ổn định cuộc sống, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần trên cơ sở kết hợp 3 nguồn lực: Nhà nước, cộng đồng và cá nhân các đối tượng chính sách tự vươn lên.

4) Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội.

5) Tiếp tục đầu tư phát triển mạng lưới các dịch vụ cơ bản, nhất là dịch vụ y tế, văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao để mọi người dân, nhất là công nhân, lao động có cuộc sống ngày càng tốt hơn.

6) Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân, lao động; chú trọng thực hiện những chính sách hỗ trợ, giúp người lao động, người có thu nhập thấp dễ dàng có nơi ở ổn định trên địa bàn tỉnh.

?

1. An sinh xã hội có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương?
2. An sinh xã hội có vai trò như thế nào đối với tỉnh Bình Dương?
3. Định hướng thực hiện an sinh xã hội của tỉnh Bình Dương là gì?

LUYỆN TẬP

1. Từ các thông tin trên, em hãy chia sẻ với bạn trong lớp về các lực lượng tham gia và bảo đảm an sinh xã hội ở Bình Dương.

2. Lập bảng tổng hợp về hoạt động bảo đảm an sinh xã hội ở Bình Dương năm 2023.

VẬN DỤNG

Các em tham gia một trong các hoạt động xã hội sau, viết báo cáo và chia sẻ với các bạn trong lớp:

1. Thăm, tặng quà một cơ sở bảo trợ xã hội ở địa phương.

2. Tham gia hoạt động cứu trợ xã hội (phiên chợ 0 đồng, bữa ăn từ thiện…) ở địa phương.

3. Thăm và chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, người cao tuổi neo đơn… ở địa phương.